

CẢNH ĐỨC TRUYỀN ĐĂNG LỤC

QUYỂN 26

Thiền sư Hành Tư đời thứ 9 (Phần 2) đến đời thứ 11.

- Đời thứ 9.

- Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Văn Ích ở Thanh Lương Kim lăng, có 33 người:

1. Thiền sư Thiệu Minh ở Tiến Phước Tô châu,
2. Thiền sư Cẩn ở Cổ Hiền Trạch châu,
3. Thiền sư Khả Huân ở Hưng Phước Tuyên châu,
4. Thiền sư Thủ Nạp ở Thượng Lam Hồng châu,
5. Hòa thượng Phú Thoàn ở Phủ Châu,
6. Thiền sư Pháp Hoài ở Phụng Tiên Hàng châu,
7. Thiền sư Tuệ Lãng ở Hóa Thành Lô sơn,
8. Thiền sư Đạo Hồng ở Vĩnh Minh Hàng châu,
9. Thiền sư Linh Giám ở Cao Ly,
10. Hòa thượng Thượng Tuyên ở Kinh Môn,
11. Thiền sư Tăng Độn ở Đại Lâm Lô Sơn,
12. Thiền sư Duyên Thắng ở Nhân Vương Trì châu,
13. Thiền sư Nghĩa Nhu ở Qui Tông Lô Sơn (13 vị trên đây thấy

có ghi lục)

14. Thiền sư Tuệ Anh Thượng Phương Tuyên châu,
15. Thiền sư Mại ở Hộ Quốc Kinh châu
16. Thiền sư Chiếu ở Chi Lãnh Nhiêu châu,
17. Thiền sư Sư Tuệ ở Qui Tông Lô Sơn,
18. Thiền sư Tĩnh Nhất ở Qui Tông Lô Sơn,
19. Đại sư Thông Tánh ở Diên Khánh Tương châu,
20. Thiền sư Mộng Khâm ở Quy Tông Lô Sơn
21. Thiền sư Huyền xiển ở Xá-lợi-Hồng Châu
22. Thiền sư Minh ở Vĩnh An Hồng châu,
23. Thiền sư Khả Trang ở Thiên Khê Hồng châu,
24. Thiền sư Sảng ở Thạch Sương Đàm châu,

25. Hòa thượng Linh Sơn ở Giang Tây,
26. Thiền sư Nham Nhân ở Phật Thủ Lô Sơn,
27. Hòa thượng Chỉ ở Bảo An Kim Lăng,
28. Thiền sư U ở Hoa Nghiêm Thăng châu,
29. Thiền sư Đạo Đạt ở Bốn Bình Viên châu,
30. Thiền sư Đạo Mai ở Đại Minh Hồng châu,
31. Thiền sư Đức Tân ở Long Hưng Sở châu,
32. Thiền sư Nhân ở Huỳnh Long Ngạc châu,
33. Thiền sư Đạo Túng Tây Sơn Hồng châu. (20 vị trên đây không có cơ duyên-ngũ cú).
 - Đệ tử nối pháp của Thiền sư Hồng Tiến ở Thanh Khê Tương châu, có 2 người:
 1. Thiền sư Tùng Y ở núi Thiên Bình Tương châu,
 2. Thiền sư Duyên Đức ở Viên Thông Lô Sơn,.
 - Đệ tử nối pháp của Thiền sư Hưu Phục ở Thanh Lương Kim Lăng, có 2 người:
 1. Thiền sư Tuệ Đồng Phụng Tiên Kim Lăng (1 vị thấy có ghi lục).
 2. Thiền sư Đạo Tập ở Bảo Khánh am Lô Sơn (1 vị không có cơ duyên-ngũ cú)
 - Đệ tử nối pháp của Thiền sư Thiệu Tu ở núi Long Tế, Phủ Châu, có 1 vị:
 1. Hòa thượng Quảng Nguyên ở Hà Đông.
 - Đệ tử nối pháp của Thiền sư Thủ An ở Nam Đài Hành nhạc, có 1 vị:
 1. Thiền sư Thiện Mỹ ở Thửu Lãnh Tương châu (1 vị thấy có ghi lục)
 2. Thiền sư Minh ở Tuệ Nhật viện An châu (1 vị không có cơ duyên-ngũ cú)
 - Đệ tử nối pháp của Thiền sư Huyền Ứng ở viện Báo Cù, Chương châu, 1 vị:
 1. Thiền sư Nhân Nghĩa đời thứ 2 ở Báo Cù (1 vị có cơ duyên-ngũ cú)
 - Đệ tử nối pháp của Thiền sư Vô Dật ở Long Thọ Chương châu, có 1 vị:
 1. Thiền sư Pháp Khiên ở Long Thọ Chương châu,
 - Đệ tử nối pháp của Thiền sư Đạo Thuyên ở Qui Tông Lô Sơn,

có 1 vị:

1. Thiền sư Nghĩa Thuyên ở Cửu Phong Quân châu.
- Đệ tử nối pháp của Thiền sư Kế Đạt ở Huỳnh Long My châu,

có 1 vị:

1. Hòa thượng Huỳnh Long đời thứ 2.
- Đệ tử nối pháp của Thiền sư Duyên Quán ở Lương Sơn, Lăng

châu, 1 vị:

1. Thiền sư Cảnh Huyền ở núi Đại Dương Sính Châu.
Thiền sư Hành Tư đời thứ 10.

- Đệ tử nối pháp của Quốc sư Thiều ở Đức Sơn Thiên Thai có 49

người:

1. Thiền sư Diên Thọ ở chùa Vĩnh Minh Hàng châu,
2. Thiền sư Khả Hoằng ở Đại Ninh Ôn châu,
3. Thiền sư Bằng Ngạn ở Trường Thọ Tô châu,
4. Thiền sư Chí Phùng ở núi Ngũ Vân Hàng châu,
5. Thiền sư Pháp Đoan ở Báo Ân Hàng châu,
6. Thiền sư Thiều An ở Báo Ân Hàng châu,
7. Thiền sư Thủ Oai ở Quảng Bình Phước châu,
8. Thiền sư Vĩnh An ở Báo Ân Hàng châu,
9. Thiền sư Sư Hộ ở Quang Thánh Quảng châu,
10. Thiền sư Thanh Dục ở Phụng Tiên Hàng châu,
11. Thiền sư Trí Cần ở Phổ Văn Thiên Thai,
12. Thiền sư Nguyễn Tê ở Nhạn Đẳng Ôn châu,
13. Thiền sư Hy Biện ở Phổ Môn Hàng châu,
14. Thiền sư Ngô An ở Quang Khánh Hàng châu,
15. Thiền sư Hữu Thiêm ở Bát Nhã Thiên Thai,
16. Thiền sư Toàn Khẳng ở Trí Giả Vụ châu,
17. Thiền sư Nghĩa Lâm ở Ngọc Tuyền Phước châu,
18. Thiền sư Hiểu Vinh ở Long Sách Hàng châu,
19. Thiền sư Khánh ở Công Thần Hàng châu,
20. Thiền sư Kính ở Xứng Tâm Việt châu,
21. Thiền sư Sư Truật ở Nghiêm Phong Phước châu.,
22. Thiền sư Lệ Đạt ở Hoa Nghiêm Lộ châu,
23. Thiền sư Đạo Viên ở Thanh Thái Việt châu,
24. Thiền sư Khánh Tường ở Cửu Phúc Hàng châu,
25. Thiền sư Hành Minh ở Khai Hóa Hàng châu,
26. Thiền sư Nghĩa Viên ở Khai Thiện Việt châu,
27. Thiền sư Ngô An ở Đoan Lộ Ôn châu,

28. Thiên sư Tuệ Tư ở Long Hoa Hàng châu,
 29. Thiên sư Ngộ Trăn ở Tê Vân Vụ châu,
 30. Thiên sư Bồn Tiên ở chùa Đoan Lộc Ôn châu, (30 vị trên đây
 thấy có ghi lục)

31. Thiên sư Đức Khiêm ở Báo Ân Hàng châu,
32. Thiên sư Xứ Tiên ở Linh Ân Hàng châu,
33. Thiên sư Tĩnh Nghĩa ở Thiện Kiến Thiên Thai
34. Thiên sư An ở Quán Âm Việt châu,
35. Thiên sư Dịch Trạch ở Nhân Thọ Vụ châu,
36. Thiên sư Trọng Diệu ở Vân Môn Việt châu,
37. Thiên sư Vinh ở Đại Vũ Việt châu,
38. Thiên sư Quỳnh ở Địa Tạng Việt châu,
39. Thiên sư Thiệu Quang ở Linh Ân Hàng châu,
40. Thiên sư Thiệu Loan ở Long Hoa Hàng châu,
41. Thiên sư Hành Tân ở Bích Tuyền Việt châu,
42. Thiên sư Mặc ở Tượng Điền Việt châu,
43. Thiên sư Tùng Kiên ở Đăng Vân Nhuận châu,
44. Thiên sư Lãng ở Quán Âm Việt châu, ,
45. Hòa thượng Ngũ Phong ở Chư Kỳ Việt châu,
46. Thiên sư Đạo Du ở Hà Sơn Việt châu,
47. Thiên sư Tự Quảng ở Đại Vũ Việt châu,
48. Thiên sư Sư Dật ở Huỳnh Nghiệt Quân châu,
49. Thiên sư Thanh Biểu ở Thụy Quang Tô châu.

- Đệ tử nối pháp của Thiên sư Tuệ Minh ở chùa Báo Ân, Hàng
 châu, 1 vị:

1. Đại sư Đạo Thành ở Bảo Minh Phước châu.

- Đệ tử nối pháp của Đạo sư Văn Thúc ở Báo Từ Đạo Tràng, Kim
 Lăng, có 5 vị:

1. Thiên sư Tuệ ở Tê Vân Thường châu,
2. Thiên sư Tường ở Song Lãnh Hồng châu,
3. Thiên sư Chân ở Quán Âm Hồng châu,
4. Thiên sư Mậu ở Long Sa Hồng châu,
5. Thiên sư Tường ở Đại Minh Hồng châu.

- Đệ tử nối pháp của Thiên sư Đạo Tiềm ở Vĩnh Minh Hàng châu,

2 vị:

1. Hàng châu, Thiên Quang Vương, Thiên sư Hoài Tĩnh
2. Hàng châu, Trấn Cảnh Chí Trường Thiên sư
3. Minh châu, Sùng Phước, Khánh Tường Thiên sư.

- Đệ tử nối pháp của Thiền sư Thanh Tùng ở Linh Ẩn Hàng châu, có 9 vị:

1. Thiền sư Đạo Từ ở chùa Công Thần Hàng châu,
2. Thiền sư Nguyễn Chiêu ở La Hàn Tú châu,
3. Thiền sư Sư Trí ở Báo Ân Xứ châu,
4. Thiền sư Khả Tiên ở Cốc Ninh Hoàn châu ,
5. Thiền sư Đạo Đoan ở Quang Hiếu Hàng châu,
6. Thiền sư Ngô Ninh ở Bảo Thanh Hàng châu,
7. Thiền sư Biện Long ở Chi Đề Phước châu,
8. Thiền sư Hy Viên ở Thụy Long Hàng châu (8 vị trên đây thấy

có ghi lục)

9. Thiền sư Đức Văn ở Quốc Thái Hàng châu (1 vị không có cơ duyên-ngữ cú)

- Đệ tử nối pháp của Đạo Sư Hạnh Ngôn ở Báo Từ, Kim Lăng, có 2 vị:

1. Thiền sư Nghĩa Năng ở Vân Cư Hồng châu
2. Thiền sư Thanh Cảo ở Bắc Thiền Nhiêu châu,

- Đệ tử nối pháp của Thiền sư Thái Khâm ở Thanh Lương Kim Lăng, 2 vị:

1. Thiền sư Đạo Tề ở Vân Cư Hồng châu,
2. Thiền sư Tuệ Thông ở Thê Hiền Lô Sơn (1 vị không có cơ

duyên-ngữ cú)

- Đệ tử nối pháp của Thiền sư Pháp An ở Báo Ân, Kim Lăng, 2 vị:

1. Thiền sư Đạo Kiên ở Thê Hiền Lô Sơn,
2. Thiền sư Tuệ Thành đời 14 ở Qui Tông Lô Sơn (2 vị thấy có

ghi lục).

- Đệ tử nối pháp của Diện Qui Thiền sư ở Trường An viện, Lô Sơn, 2 người:

1. Thiền sư Biện Thật ở Trường An Lô Sơn,
2. Thiền sư Dụng Thanh ở Vân Cái Đàm châu (2 vị thấy có ghi

lục)

Thiền sư Hành Tư đời thứ 11.

- Đệ tử nối pháp của Diên Thọ Thiền sư ở chùa Vĩnh Minh, Hàng châu, 2 vị:

1. Thiền sư Tử Mông ở Phú Dương Hàng châu,
2. Thiền sư Tân ở chùa Triệu Minh Hàng châu (2 vị trên đây

không có cơ duyên-ngữ cú)

- Đệ tử nổi pháp của Đại sư Bằng Ngạn ở viện Trường Thọ, Tô châu, 1 vị:

1. Trường Thọ viện Pháp Tề Thiên sư đời thứ 2.

- Đệ tử nổi pháp của Thiên sư Hy Biện ở chùa Phổ Môn, Hàng châu, 2 vị:

1. Thiên sư Tuệ Hồng người ở nước Cao Ly

2. Thiên sư Hồ Trí ở Thượng Lâm Việt châu (2 vị trên đây không có cơ duyên-ngữ cú)

- Thiên sư Hành Tư đời thứ 9 (Phần 2)

*** Đệ tử nổi pháp của Thiên sư Văn Ích ở Thanh Lương Kim lăng.**

1. Thiên Minh Thiên sư ở viện Tiến Phước, Tô châu.

Châu tướng là Tiền Nhân thỉnh Sư trú trì, bèn hỏi như thế nào là gia phong của Hòa thượng? Sư nói: Tất cả chỗ xem lấy.

2. Cận Thiên sư ở viện Cổ Hiền, Trạch châu.

Sư so sánh vị Tăng nói: Thân kiên mật của Như Lai, 1 công liền hiện trong trần, như thế nào là thân kiên mật. Tăng dựng đứng 1 ngón tay. Sư nói: Hiện thì hiện nhưng ông hiểu thế nào? Tăng không đáp. Sư đứng hầu thấy ngài Tịnh Tuệ hỏi một vị Tăng rằng: Từ khi rời đây thì đi đâu? Đáp: Vào trong núi. Tịnh Tuệ nói: Chẳng dễ dàng. Đáp: Trải qua nhiều sông núi như vậy không được gì khác. Tịnh Tuệ nói: Nhiều núi sông như vậy cũng không xấu? Tăng ấy không đáp. Sư do lời nói ấy mà đại ngộ - Vị Tăng hỏi: Như thế nào là Phật. Sư nói: Dựng đứng trên lỗ mũi ông.

3. Thiên sư Khả Huân ở viện Hưng Phước, Tuyên châu.

Sư là người ở Kiến Dương, Kiến châu, họ Chu. Từ được ngài Tịnh Tuệ ấn tâm bèn mở pháp trú trì - Vị Tăng hỏi: Như thế nào là chủ Hưng Phước? Sư nói: Xà-lê không biết. Hỏi: Chớ chỉ là cái đó chăng? Sư nói: Dầu chưa hết điên đầu thì cũng nào mất gì. Hỏi: Như thế nào là Đạo? Sư nói: Siêng năng thực hành. Hỏi: Như thế nào là pháp không? Sư nói: Chẳng không. Sư có kệ dạy chúng rằng:

Sông thu khởi đảo nắng

Cò diệc đứng hàng hàng

Chẳng niệm Quán Thế Âm

Sao biết vào Phổ Môn.

4. Thiên sư Thủ Nột ở viện Thượng Lam, Hồng châu.

Sư lên pháp đường bảo chúng rằng: Đưa hết đề cương không có người quét đất, Tòng Lâm huynh đệ cùng nhau chứng minh, những người đến muộn có nghi tình thì xin hỏi. Có Vị Tăng hỏi: Xin mở môn cam lộ, quán Đệ nhất nghĩa chẳng lạc vào có không thỉnh Sư chỉ bày. Sư nói: Đại chúng chứng minh. Thưa: Đó tức là oan uổng. Sư nói: Nói tào lao. Hỏi: Như thế nào là Phật? Sư nói: Lại hỏi vị nào?

5. Hòa thượng Phúc Thuyền ở Phủ châu.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là Phật? Sư nói: Chẳng biết. Hỏi: Như thế nào là ý Tổ sư Tây Trúc đến? Sư nói: Chớ chê bai Tổ sư.

6. Thiên sư Pháp Hoài Phổ Chiêu Pháp Minh, ở chùa phụng Tiên, Hàng châu.

Vị Tăng hỏi: Đức Thích Ca ra đời trời mưa 4 hoa, đất đồng 6 động, chưa biết Hòa thượng ngày nay có điềm lành gì? Sư nói: Đại chúng đều thấy hết. Hỏi: Pháp của Pháp vương là như thế. Sư nói: Thấy có ở vua người. Hỏi: Tịnh Tuệ Bảo Ấn Hòa thượng được thân truyền, ngày nay 1 hội giao phó cho ai? Sư nói: Ai không có phần? Hỏi: Đó tức là tiếng sấm khắp chấn động vô biên cõi. Sư nói: Cũng cần khéo nghe.

7. Thiên sư Tuệ Lãng ở chùa Hóa Thành, Lô sơn.

Tướng Giang Nam là Tống Tê Khửu thỉnh Sư mở pháp đường. Sư lên tòa nói: Ngày nay lệnh công thỉnh Sơn tăng vì chúng, hẳn là được Phật giao phó chẳng quên ân Phật. Trong chúng có ai hỏi thoại thì bước ra, vì lệnh công kết duyên. Có Vị Tăng hỏi: Lệnh công đích thân đến, Đại chúng tụ hội từ trên Tông thừa, xin sư nêu bày?. Sư nói: Chớ phải là cô phụ lệnh công chẳng. Hỏi: Sư luôn khổ khẩu, vì sao Học nhân không sáng việc mình? Sư nói: Xà-lê không sáng chỗ nào? Đáp: Chỗ không sáng thỉnh Sư quyết đoán. Sư nói: Vừa rồi nói gì với ông? Hỏi: Đó tức là toàn chân ngày nay đây? Sư nói: Lui ra sau lạy 3 lạy.

8. Thiên sư Đạo Hồng Thông Biện ở chùa Tuệ Nhật Vĩnh Minh, Hàng châu (đời thứ 3).

Vị Tăng hỏi: Xa lìa cảnh Thiên Thai lại lên núi Tuệ Nhật, lâu nghe sư tử rống, ngày nay thỉnh Sư thông. Sư hỏi: Nghe chẳng? Đáp: Đó tức là ngày xưa Sùng Thọ, ngày nay Vĩnh Minh. Sư nói: May được linh lợi cần gì phải nói lung tung. Sư bảo chúng rằng: Đại đạo rộng lớn xưa nay thường như thế, chân tâm biến khắp như trí lượng sáng suốt, vạn tượng sum la đều là tướng chân thật, bao gồm trời đất nêu xưa nêu nay. Đại chúng lại hiểu chẳng, lại biện bạch được chẳng? Hỏi: Quốc vương sai mạng Công Quý đến chiếu pháp chưa biết ngày nay sẽ là việc gì. Sư

nói: Nghiệm lấy. Hỏi: ý này như thế nào? Sư nói: Đi lại ở đâu? Đáp: Đó tức là cũng thành với gấp - Sư bảo: Thôi đừng nói loạn. Hỏi: Chư Phật ra đời phóng trăm ánh sáng báo còn, Sư lên bảo tòa có điềm lành gì? Sư nói: Có thể nghiệm. Hỏi: Pháp của Pháp vương là như thế. Sư nói: Cũng là nói lời không thật.

9. Thiền sư Linh Giám ở nước Cao Ly.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là Già lam thanh tịnh. Sư nói: Đó là cái chuông trâu. Hỏi: Như thế nào là Phật. Sư nói: Kéo lão điềm này ra.

10. Hòa thượng Thượng Tuyền ở Kinh Môn.

Vị Tăng hỏi: 2 rồng tranh châu, thì ai được? Sư nói: Ta được. Hỏi: Xa xôi đến với Sư xin như thế nào là 1 tiếp. Sư đưa gậy ra cho thấy. Tăng ấy lễ bái. Sư liền hét. Hỏi: Viên ngọc không tỳ vết khi ấy thế nào? Sư nói: Ta chẳng trọng. Hỏi: Chẳng trọng rồi như thế nào? Sư nói: Con thiêu thân trong lửa bay lên trời.

11. Thiền sư Tăng Độn ở chùa Đại Lâm, Lô sơn.

Trước Sư ở Viên Thông. Có vị Tăng nêu: Vị Tăng hỏi: Hòa thượng Huyền Sa, trong khoảng hưởng thượng Tông thừa là như thế nào luận bàn? Huyền Sa nói: ít người nghe, nay hỏi Sư chẳng biết ý chỉ của Huyền Sa như thế nào? Sư nói: Đợi ông đời ngọn Thạch Nhĩ Phong ta sẽ nói với ông.

12. Thiền sư Duyên Thắng ở viện Nhân Vương, Trì châu.

Vị Tăng hỏi: Nông gia gõ đất mềm lúc đó thế nào? Sư nói: Tăng gia tự có bốn phận của mình. Hỏi: Chẳng hỏi bốn phận của Tăng gia, nông gia gõ đất mềm là thế nào? Sư nói: Lời thoại ở đâu?

13. Thiền sư Nghĩa Nhu ở chùa Qui Tông, Lô sơn đời thứ 13.

Trước Sư lên pháp đường, Sư ngồi ở tòa, Duy-na đánh chuông nói: Pháp điềm nhiều long tượng nên quán Đệ nhất nghĩa. Sư nói: Nếu là Đệ nhất nghĩa thì quán làm gì lại quán thế nào, nói như vậy thì rơi vào chỗ nào, là quán hay là không cho người quán?. Các Thượng tọa Tiên Đức cùng chứng minh. Kể hậu học sơ tâm chớ gọi câu hỏi ngược thành lời nương tựa. Ai có nghi xin hỏi: Chư Phật ra đời nói pháp độ người cảm động trời đất, Hòa thượng ra đời có điềm lành gì? Sư nói: Trời người đại chúng trước ngũ có nói chẳng? Hỏi: Các quan đã vâng tập, đại chúng lắng nghe như thế nào là một lời về việc xuất thế? Sư nói: Đại chúng chứng minh. Hỏi: Chỗ hương khói dậy Sư lên tòa chưa biết việc Tông thừa như thế nào? Sư nói: Giáo thừa cũng hiểu như thế. Hỏi: Hoa ưu-đàm nở mọi người đều thấy, Đạt Bản Vô Tâm việc thế nào? Sư nói: Lời lừa gạt. Hỏi: Đó tức là Nam hay riêng có chỉ sâu xa, chẳng phải tâm

tâm người chẳng biết? Sư nói: Việc cần no tông tâm. Hỏi: Ngày xưa Dư Phong, ngày nay Qui Tông chưa biết là 1 hay 2. Sư nói: Tạ ân ông chứng minh. Hỏi: Trí tạng 1 mũi tên bắn thẳng Qui Tông, Qui Tông 1 mũi tên bắn vào ai? Sư nói: Chớ chê bai Trí tạng của ta - Hỏi: Ngày nay Tri Quân được chứng pháp, Sư từ chỗ nào đáp ân sâu. Sư nói: Dạy ta nói thế nào thì được? Sư lại nói: 1 hỏi 1 đáp cũng không biết hạn kỳ Phật pháp cũng chẳng đạo lý ấy. Việc đại chúng ngày nay cũng chẳng phải bốn tâm, thật gọi chỉ cái ở núi sao có ý, về sau thành Phật cũng vô tâm. Bởi duyên theo định Tri Quân ấy và chúng trong chùa thành tâm đã đến chỗ ấy lại nói cái gì thì được trở lại đây đủ chẳng. Đây nếu chẳng kịp người xưa liền nói. Gặp nhau muốn gọi nhau, mạch mạch chẳng thể nói, làm sao hiểu. Nếu hiểu ân báo đền hay chẳng báo đền đủ giúp hóa vô vi. Nếu cũng chẳng hiểu thì chớ nói Trưởng lão mở pháp đường chỉ nêu lời người xưa. Thanh sự này trời cao biển sâu muốn dụ cũng khó kịp lại chẳng dám khen ngợi Hoàng Phong hồi hương thanh liệt. Bởi vì sao, vì người xưa cũng nói ta sống lâu hưởng là nói Thánh nay rất sáng ư? Đứng lâu, trân trọng - Vị Tăng hỏi: Như thế nào là miếu Không Vương. Sư nói: Chớ ít thần. Hỏi: Như thế nào là người trong miếu? Sư nói: Vừa rồi chẳng nói lừa gạt. Hỏi: Khi chưa có điềm linh qui thì thế nào? Sư nói: Là cát là hung. Hỏi: Chưa rõ nguồn vội xin Sư phương tiện. Sư nói: Rõ (đạt) rồi. Hỏi: Đạt rõ rồi như thế nào? Sư nói: Trọn chẳng hỏi thế. Hỏi: Lâu phát Đại thừa trong tâm quên ý này, ý này là thế nào? Sư nói: Lại trong Đạo mà quên.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiên sư Thanh Khê, Hồng Tiến ở Tương châu.**

1. Thiên sư Tùng Ý ở núi Thiên Bình, Tương châu.

Có Vị Tăng hỏi: Như thế nào được ra khỏi ba cõi? Sư nói: Đem ba cõi đến đây cùng ông nói ra. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là gia phong của Hòa thượng? Sư nói: Chỗ hiển bày. Hỏi: Như thế nào là Phật? Sư nói: Chẳng chỉ trời đất. Hỏi: Vì sao chẳng chỉ trời đất? Sư nói: Chỉ có riêng ta tôn quý. Hỏi: Như thế nào là Thiên Bình? Sư nói: Tám lăm chín lồi. Hỏi: Động sâu mịt mờ nước khe xanh, người uống như sao chẳng lên xuống? Sư nói: Lại mộng thấy cái gì? -Giải thoát đại chúng vân tập họp bàn việc gì? Sư nói: Chỗ hương khói nổi dậy thì thấy sum la.

2. Thiên sư Duyên Đức ở viện Viên Thông, Lô sơn.

Sư là người tiền Đường, họ Huỳnh. Thuở nhỏ xuất gia ở Lâm An Lăng Chiêm Viện mà cạo tóc. Sau đến núi Thiên Thai thọ Cụ giới. Mới

đầu Thiền với ngài Thiên Long Thuận Đức Đại sư. Rồi Sư tìm đến Giang Biểu hỏi đạo, gặp ngài Hồng Tấn Sơn chủ được ấn tâm. Lúc đó Giang Nam quốc chủ lập viện ở Lô sơn thỉnh Sư mở pháp Sư lên pháp đường bảo chúng rằng: Các Thượng tọa hiểu lấy Đạo Nhân tốt là bốn phận của Tăng hành cước. Đạo Nhân nếu chưa sáng thì đâu có chỗ dùng nào, chỉ là dờn mâm ăn uống. Đạo Nhân nếu sáng thì có chỗ chường ngại nào. Nếu chưa sáng mà cưỡng nói nhiều mối thì không có chỗ dùng. Vô sự cũng phải tầm cứu tốt - Vị Tăng hỏi: Như thế nào là 4 thứ chẳng dờn? Sư nói: Đất nước lửa gió chim cây rừng. Hỏi: Học nhân chẳng hiểu. Sư nói: Học nhân hiểu lấy. Hỏi: Đã từ bỏ đàn dây thỉnh Sư đàn 1 khúc. Sư nói: Mang thời gian đến được nhiều ít. Hỏi: Chưa biết làm âm điệu nào? Sư nói: Thoại đọa rồi, trân trọng. Hỏi: Như thế nào là Đại ý Phật pháp? Sư nói: Quá khứ Đấng Minh Phật có ánh sáng lành như đây - Hỏi: Như thế nào là bản thân của Học nhân? Sư nói: Chỗ riêng thân hội à ý gì. Hỏi: Như thế nào là chủ Đại Mai? Sư nói: Ngày nay Xà-lê rời chỗ nào?

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Hưu Phục Thanh Lương ở Thăng châu trước đây.**

1. Thiền sư Tuệ Đồng Tịnh Chiếu ở chùa Phụng Tiên, Thăng châu.

Sư là người Ngụy Phủ, họ Trương. Tuổi nhỏ xuất gia, lễ ngài Duy Trục Thiền sư ở viện Bắc Thiên Nhiêu châu mà xuống tóc, tuổi đủ thì thọ Cụ giới với ngài Hy Thao luật sư tại Phủ Châu. Sư đặc pháp với ngài Thanh Lương. Vị Tăng hỏi: Chỉ 1 thân kiên mật tất cả hiện trong hạt bụi. Lại nói: Thân Phật đầy khắp ở pháp giới, đều hiện bày trước mắt tất cả chúng sanh, đối với hai phạm vi này xin Sư nói? Sư nói: Chỉ một thân bền chắc, hiện trong tất cả trần. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là tâm cổ Phật? Sư nói: Ông nghi cái nào chẳng phải. Hỏi: Như thế nào là người thường tại (cái gì luôn có ở người?) Sư nói: Người hỏi là ai?

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Thiệu Tu ở núi Long Tế, Phủ Châu trước đây.**

1. Hòa thượng Quảng Nguyên ở Hà Đông.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là đại ý Phật pháp? Sư nói: Kệ rằng:

Côi côi hiện hình tướng

Trần trần đủ hiểu biết

Nguồn tánh thường dậy sóng

Chẳng ngộ chuta từng đời.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Thủ An Nam Đài ở Hành nhạc trước đây.**

1. Thấu Lãnh, Thiền sư Thiện Mỹ ở Tương châu (đời thứ 3).

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là cảnh Thấu lãnh? Sư nói: Núi hiện đối ngọc bích, nước sông chảy về Nam. Hỏi: Như thế nào là người trong cảnh? Sư nói: Có việc gì? Hỏi: Trăm sông khác dòng lại về biển lớn, chưa biết biển lớn có mấy giọt? Sư nói: Ông đã đến biển chưa? Hỏi: Đến biển rồi thì thế nào? Sư nói: Ngày mai đến sẽ nói với ông.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Vô Dật ở viện Long Thọ, Chương châu trước đây.**

1. Thiền sư Pháp Khiên ở Long Thọ.

Sư là người ở huyện Tấn Giang, Tuyên châu, họ Thị, mẹ là Liêu Thị, mới có thai thì ghét thịt cá. Khi Sư lớn lên thì cho xuất gia thọ giới ở viện Bồ đề, chùa Khai Nguyên tại châu này. Sư đến tham vấn ngài Dật Hòa thượng ở Chương châu mà được chỉ. Thứ Sử Trần Hồng Tiêm Thiền sư trú trì mở pháp đường. Sư lên pháp đường bảo chúng rằng: Ngày nay Long Thọ ra đời ba đời chư Phật sum la vạn tượng đồng thời ra đời, đồng thời chuyển pháp luân, các người lại thấy chằng? Vị Tăng hỏi: Như thế nào là cảnh Long Thọ? Sư nói: Chỗ ông cắm chân. Hỏi: Thế nào là người trong cảnh? Sư nói: Chưa biết cảnh ở. Có vị Tăng đến tham vấn. Đến sáng hôm sau lại vào phương trượng thỉnh tâm yếu của Sư. Sư nói: Hôm qua gặp nhau kể về sinh hoạt thường ngày, sáng nay gặp nhau việc vẫn như thế, như thế nào lại tìm trình tâm yếu làm sao sơ sài riêng biệt.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Đạo Thuyên ở chùa Qui Tông, Lô sơn trước đây.**

1. Thiền sư Nghĩa Thuyên Cửu Phong, ở Quân châu.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là ý Tây Trúc đến? Sư nói: Người có sức đội mà hương đến.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Kế Đạt Huỳnh Long ở My châu trước đây.**

1. Hòa thượng đời thứ 2 ở Huỳnh Long My châu.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là Mật thất? Sư nói: Đập chẳng mở. Hỏi: Như thế nào là người trong Mật thất? Sư nói: Không phải tướng nam nữ. Hỏi: Trong nước người chống kiếm là ai? Sư nói: Xương Phước.

Hỏi: Khi bỗng gặp tôn quý thì thế nào? Sư nói: Không để lại.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Duyên Quán Lương Sơn ở Lăng châu.**

1. Thiền sư Cảnh Huyền ở núi Thái Dương, Sính Châu.

Vị Tăng hỏi: Tùng lâm mênh mông, trống pháp ồn ào, hương thượng Tông thừa như thế nào nêu nói? Sư nói: Nó không có tin tức đó sao chịu thuận theo. Hỏi: Ngày nay Tông thừa đã được Sư chỉ bày chưa biết người đệ tử nổi pháp là ai? Sư nói: Lương Sơn chỉ ra gương thời Tần. Trước ngọn Trường Khánh 1 thứ sáng. Hỏi: Như thế nào là cảnh Đại Dương? Sư nói: Hạc lẽ vượn già kêu trong hang, tông gậy trúc lạnh khóa khói xanh. - Hỏi: Như thế nào là người trong cảnh? Sư nói: Làm gì, làm gì? Hỏi: Như thế nào là gia phong của Đại Dương? Sư nói: Đây bình nghiêng chẳng ra, đất liền không người đối. Hỏi: Như thế nào là Phật? Sư nói: Ông sao chẳng phải Phật? Hỏi: Học nhân chẳng hiểu khi đó thế nào? Sư nói: Xa xôi chẳng đeo trăng 3 thu, 1 câu đương đương há ở đèn. Hỏi: Như thế nào là ý Tổ Sư Tây Trúc đến? Sư nói: Giải câu hỏi chẳng đáng. Hỏi: Khi Học nhân chẳng hiểu thì thế nào? Sư nói: Thiểm phủ trâu sắt người đều hưởng (kể), Biện Hòa được ngọc tuyền đến nay. Hỏi: Như thế nào là câu Đại Dương thấu pháp thân? Sư nói: Đáy biển mênh mông nổi hồng trần, trên đỉnh Tu-di nước chảy ngang. Hỏi: Khi Ngưu Đầu chưa gặp Tứ Tổ vì sao trăm chim ngậm hoa? Sư nói: Ba cửa gà đen đầu đội tuyết. Hỏi: Gặp rồi vì sao không ngậm hoa? Sư nói: Mặt trời sáng mọc trên trời rồi, gà đen ra cửa bay.

- Thiền sư Hành Tư đời thứ 10.

*** Đệ tử nổi pháp của Quốc sư Đức Thiệu ở núi Thiên Thai.**

1. Thiền sư Diên Thọ Tri Giác ở chùa Tuệ Nhật Vĩnh Minh, Hàng châu.

Sư là người ở Dư Hàng, học Vương. Tuổi nhỏ qui tâm với Phật thừa, lớn lên không ăn cá thịt, ngày chỉ ăn 1 bữa. Trì kinh Pháp Hoa 7 hàng đều lại (trấn tướng ở Hoa Đình) mới 6 tuần đều có thể đọc được, cảm bày dê quì nghe kinh. Năm 28 tuổi Sư làm, tướng trấn giữ tại Hoa Đình, lúc ấy Đại sư Vĩnh Minh-Thúy Nham chuyển về ở chùa Long Sách mở lớn Huyền Hóa. Lúc đó Văn Mục Vương biết sự mộ đạo bèn thuận theo chí của Sư cho ngưng việc về khiến xuất gia. Sư lễ ngài Thúy Nham làm thầy, quên mình là quan quyền mà hết lòng phục vụ cúng dường chúng Tăng, sớm chiều cơm dưa áo vải. Sư tìm đến ngọn Thiên

Trụ núi Thiên Thai 9 tuần tập thiền định, có chim làm tổ trên áo. Khi Sư gặp ngài Quốc sư Thiều, mới thấy đã biết là thâm khí bèn ngâm trao Huyền chỉ. Bèn bảo rằng: Ông cùng Nguyên soái có duyên sau này sẽ đại hưng Phật Sư mà ngâm thọ ký cho. Lúc đầu Sư núi Tuyết Đậu ở Minh châu mà bạn học đến đông. Sư lên pháp đường nói trong núi tuyết đậu thác cao ngàn tầm chẳng ngừng chốc lát. Núi kỳ lạ cao ngàn trượng không chỗ đặt chân, các ông hướng vào đâu mà bước tới. Lúc đó có vị Tăng ra hỏi: Tuyết Đậu 1 đường làm sao bước đến. Sư nói: Bước bước hoa lạnh kết, lời lời thấu đáy băng. Năm Kiến Long 1 Trung Ý vương thỉnh Sư vào núi Linh Ẩn ở chùa mới cất làm đời thứ nhất. Năm sau lại thỉnh Sư đến ở Vĩnh Minh Đạo Tràng làm đời thứ 2, chúng theo đông đến 2000 - Vị Tăng hỏi: Như thế nào là diệu chỉ của Vĩnh Minh? Sư nói: Lại thêm hương. Đáp: Tạ ân sư chỉ bày. Sư nói: Lại mừng chớ giao thiệp. Sư có kệ rằng:

*Muốn biết chỉ Vĩnh Minh
Trước cửa 1 hồ nước
Mặt trời chiếu sáng sinh
Gió đến sóng liền dậy.*

Hỏi: Học nhân ở lâu tại Vĩnh Minh vì sao chẳng hiểu gia phong Vĩnh Minh? Sư nói: Chỗ chẳng hiểu hiểu lấy. Hỏi: Chỗ chẳng hiểu hiểu như thế nào? Sư nói: Thai trâu đẻ ra voi, biển xanh dậy bụi đỏ. Hỏi: Thành Phật thành Tổ cũng ra không được, 6 nẻo luân hồi cũng ra không được, chưa biết ra cái gì chẳng được? Sư nói: Ra chỗ ông hỏi chẳng được. Hỏi: Nhân giáo có nói tất cả chư Phật và Phật pháp đều từ kinh này mà ra, như thế nào là kinh này? Sư nói: Thời gian dài chuyển không dừng chẳng phải nghĩa chẳng phải tiếng. Hỏi: Như thế nào là thọ trì? Sư nói: Nếu muốn thọ trì thì phải dùng mắt nghe. Hỏi: Như thế nào là gương tròn lớn? Sư nói: Phá chậu cát - Sư ở Vĩnh Minh Đạo Tràng 15 năm, độ đệ tử 1700 người. Năm Khai Bảo 7 sư vào núi Thiên Thai độ người thọ giới hơn vạn người thường cùng 7 chúng thọ giới Bồ-tát, đêm đến thì thí thực cho quỷ thần, sáng thì phóng sinh các loại nhiều không kể xiếc, 6 thời rải hoa, ngoài Hành đạo ra còn tụng kinh Pháp Hoa 13.000 bộ viết bộ Tông Cảnh Lục 100 quyển, thi kệ phú vịnh hơn ngàn vạn lời truyền khắp hải ngoại. Vua nước Cao Ly xem ngôn giáo của Sư, sai Sư mang thơ xin làm đệ tử, dâng chỉ vàng dệt áo cà sa và các hạt thủy tinh, bình vàng dệt áo cà sa và các hạt thủy tinh, bình vàng v.v... 36 Tăng nước ấy đều được ấn ký, trước sau về nước hoàng hóa 1 phương. Năm Khai Bảo (Ất Hợi) 8, tháng 12 Sư có bệnh, ngày 26 giờ thìn Sư đốt

hương giả từ chúng ngồi kiết già mà hóa. Năm sau ngày 6 tháng giêng, Tháp Sư xây ở núi Đại từ. Sư thọ 72 tuổi lập được 42. Vua Thái Tông Hoàng Đế ban ngạch biển là Thọ Ninh Thiền viện.

2. Thiên sư Khả Hoàng ở viện Đại Ninh, Ôn châu.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là 1 đường chánh chân? Sư nói: Thất điên bát đảo. Thưa: Đó tức là pháp môn không khác. Sư nói: Ta biết ông hiểu nhầm. Hỏi: Chỗ sáng sửa không 1 sợi tơ lúc đó thế nào? Sư nói: Lời thoại đã đọa. Hỏi: Xin Sư chỉ bày. Sư nói: Vừa rồi cũng chẳng phải là không có tác dụng gì. Hỏi: Hưởng thượng Tông thừa thỉnh Sư nêu bày? Sư nói: Ông hỏi sao quá muộn! Thưa: Đó tức là không phải Tiên Đà rời bỏ. Sư nói: Rất biết ông rời bỏ như thế.

3. Đại sư Bằng Ngạn ở viện An Quốc Trường Thọ, Tô châu.

Sư là người Vĩnh Gia, họ Tần, thọ nghiệp ở chùa Khai Nguyên tại châu này. Trước Sư tham vấn Hòa thượng Bảo Tư ở Kim Lăng Vụ châu. Sau nhân Thiên sư Tuệ Minh kích phát, Sư trở về thất Thiên Thai mà ngộ chánh pháp nhãn. Từ đó Sư tùy duyên mở pháp thành hóa. Tiết Soái Cô Tô là tiền nhân Phụng lễ trong lập viện thỉnh Sư chuyển pháp luân. Vua ban cho tử y và hiệu là Quảng Pháp Đại sư. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là Huyền chỉ. Sư nói: Đất 4 góc. Hỏi: Như thế nào là pháp dứt còn mảy may? Sư nói: Núi sông đất liền. Hỏi: Đó tức là tướng mà vô tướng? Sư nói: Cũng là lời nói điên. Hỏi: Thế nào là lời nói thẳng tắt? Sư nói: Ngàn vòng vo vạn cong vạy. Hỏi: Đó tức đều gồm phải? Sư nói: Đó là lời nói gì. Hỏi: Như thế nào là Đạo? Sư nói: Què chân đi chẳng để. Năm Kiến Long 2 (Tân dậu) Sư làm trú trì dặn dò học trò là pháp Tề nổi đời nói pháp, ngày 06 tháng 04 năm ấy thì Sư mất thọ 49 tuổi, lập được 35.

4. Đại sư Chí Phùng ở Hoa Nghiêm Đạo Tràng, núi Ngũ Vân, Hàng châu.

Sư là người Dư Hàng, mới sinh ra đã ghét cá thịt, thân thể có mùi thơm. Tuổi nhỏ xuất gia ở Đông sơn Lãng Chiêm viện tại bốn ấp. Lớn lên thọ Cụ giới lâu thông 3 học, hiểu rõ tánh tướng. Từng mộng thấy mình lên núi Tu-di gặp 3 Phật đang ngồi. Trước là Phật Thích Ca, kế là Phật Di Lặc đều lễ dưới chân, chỉ có Phật thứ 3 thì không biết, chỉ đứng nhìn mà thôi. Lúc đó, Phật Thích Ca bảo rằng: Đây là Di Lặc Bồ xứ Sư Tử Nguyệt Phật. Sư mới đánh lễ. Thức dậy nhân đọc kinh Đại Tạng mới biết là phù hợp với mộng. Trong năm Thiên Phước, Sư du phương đến Đạo tràng vân cư ở núi Thiên Thai tham vấn với Quốc sư, chủ khách duyên kế hoạch phát nhanh huyền bí. Một hôm, Sư vào điện Phổ Hiền

ngồi tĩnh tọa, thì có thần nhân quì gối ở trước. Sư hỏi: Ông là ai? Đáp: Tôi là thần Hộ giới. Sư nói: Ta sợ có tội đời trước chưa hết, ông biết chăng? Đáp: Sư có tội gì, chỉ có 1 lỗi nhỏ mà thôi. Sư hỏi: Đó là gì? Đáp: Phàm nước rửa bát cũng là vật của thí chủ thì Sư thường bỏ vào chỗ không dùng. Nói xong thì biến mất. Từ đó khi rửa bát xong thì uống hết nước ấy. Lâu ngày nên Tỳ vị bị bệnh 10 năm mới lành - Quốc vương Ngô Việt nghe Đạo Phong của Sư bèn ban cho Tử y và hiệu là Phổ Giác Đại sư. Trước vua khiến Sư ở tại Công thần viện tại Lâm An, bạn huyện đến đông. Sư lên pháp đường nói rằng: Các Thượng tọa bỏ 1 tri thức mà tham 1 tri thức, học theo nghi thức Nam Du của ngài Thiện Tài. Lại hỏi Thượng tọa: Chỉ như Thiện Tài lễ tại ngài Văn Thù định lên núi Diệu Phong để gặp Tỳ-kheo Đức Vân và khi đến nơi vì sao Đức Vân lại đến núi khác mà gặp nhau. Phàm ý giáo ý Tổ đồng 1 phương tiện trọn không lý khác. Đó nếu sáng được việc này thì cũng rất rõ ràng. Các Thượng tọa nay ở bên Lão tăng là thấy nhau hay không thấy nhau chỗ này là núi Diệu Phong hay núi khác, thoát ra hoặc từ đây mà tỉnh đi thì gọi là chẳng cô phụ Lão tăng. Cũng từng thấy Đức Vân chưa từng có sát-na xa lìa nhau, lại tin được chăng? - Vị Tăng hỏi: Tòng Lâm hát khúc là thời nay như thế nào là ý của Công Thần? Sư nói: Thấy chăng. Hỏi: Đó tức là đại chúng đều mừng. Sư nói: Sắp gọi là sư tử con. Hỏi: Phật Phật truyền tay, Tổ Tổ truyền tâm, chưa biết Hòa thượng truyền cái gì? Sư nói: Ông gánh vác được chăng? Đáp: Học nhân gánh vác chẳng được, lại riêng có người gánh vác được chăng? Sư nói: Đại chúng cười ông. Hỏi: Như thế nào là Như Lai Tạng? Sư nói: Hỏi rất khớp. Hỏi: Như thế nào là cơ chử Phật? Sư nói: Đạo nói phải là được chăng. Một hôm Sư lên pháp đường im lặng hồi lâu rồi bảo: Đại chúng xem xem. Rồi xuống tòa mà về phương trượng - Đầu năm Khai Bảo, Trung Ý Vương lập tinh xá Phổ Môn 3 lần thỉnh Sư trú trì mở bày tông yếu, tức là Phổ Môn đời thứ nhất. Sư lên pháp đường nói: Cổ đức vì pháp hành cước thật chẳng sợ cực khổ như Hòa thượng Tuyết Phong 3 lần trở về Đâu Tử, 9 phen lên Động Sơn, vòng quanh qua lại còn cầu chỗ vào chẳng được. Xem ông người tham học đời gần đây, mới ra khỏi cửa liền đợi Lão tăng tiếp dẫn chỉ tay nói thiền. Lại ông muốn tạo Đạo Huyền Cực, há đồng với người nhân rồi. Huống việc này ngộ cũng có lúc vội cầu sao được. Ông muốn biết lúc ngộ chăng. Như nay đều xuống ở Trung đường mà tỉnh tọa, thẳng đợi nghinh gia phong điểm đầu, Lão Tăng liền vì ông mà phân nói. Lúc đó có vị Tăng ra hỏi nghinh gia phong điểm đầu thỉnh Sư nói. Sư nói: Đại chúng lại nói. Tăng này hiểu Lão tăng nói hay không

hiếu Lão tăng nói? Vị Tăng ấy lễ bái. Sư nói: Ngày nay ngẫu nhiên mất gương. Hỏi: Như thế nào là gia phong của Phổ Môn? Sư nói: Mấy người quán chẳng đủ. Hỏi: Như thế nào là cảnh Phổ Môn? Sư nói: Ông đến chỗ lại hỏi gia phong nghỉ rồi - Năm Khai Bảo thứ 4 Sư cố từ chối Quốc chủ, lấy cớ là tuổi già chỉ mong nương chốn lâm tuyền. Lúc đó Đại tướng là Lăng Siêu ở núi Ngũ Vân đã tạo Đạo Tràng Hoa Nghiêm dâng Sư lúc tuổi già - Năm Ung Hy 2 (Ất Dậu) tháng 11, Sư có bệnh, ngày 25 Sư sai thị giả tắm gội đốt hương súc miệng mà ngồi kiết già rồi từ giã chúng mà tịch, thọ 77 tuổi, lập được 58 tháp Sư hiệu là Bảo phong thường chiếu.

5. Thiên sư Pháp đoan Tuệ Nguyệt ở chùa Báo Ân Quang giáo, Hàng châu (đời thứ 3).

Sư lên pháp đường bảo rằng: Mấy đêm cùng các Thượng tọa nói Đông nói Tây cũng chưa hết ngọn nguồn, ngày nay cùng các Thượng tọa mở lớn phương tiện 1 lúc nói đi vẫn vui vẻ mong muốn hay không. Đứng lâu, trân trọng - Vị Tăng hỏi: Học nhân bắt đầu như vậy thỉnh Sư tiếp. Sư nói: Chẳng tiếp. Hỏi: Vì sao chẳng tiếp. Sư nói: Vì ông rất linh lợi.

6. Thiên sư Thiệu An Thông Biện Minh Đạt ở chùa Báo Ân Quang giáo, Hàng châu (đời thứ 4).

Sư lên pháp đường nói: Một câu dính thân vạn kiếp không rời. Ngày nay vì các Thượng tọa nói 1 câu, rõ ràng nhớ lấy. Trân trọng - Vị Tăng hỏi: Đại chúng lắng nghe thỉnh Sư không tiếc lời. Sư nói: Kỳ quái. Hỏi: Đó tức là ngày nay được gặp Sư. Sư nói: Là lời nói gì. Sư có lúc bảo chúng rằng: May có lâu đài đây đất thường đề (cử) Tổ ấn chẳng ngại các Thượng tọa tham lấy. Đứng lâu, trân trọng - Hỏi: Như thế nào là gia phong của Hòa thượng? Sư nói: Tất cả chỗ thấy thành. Hỏi: Đó tức là nêu xưa nêu nay. Sư nói: Chớ nói nhàn?

7. Thiên sư Thủ Oai Tông Nhất ở viện Quảng Bình, Phước châu.

Sư là người Hầu Quan, Phước châu. Sư thọ nghiệp ở núi Tây Phong, tham vấn ngài Thiên Thai mà được chỉ, Quốc sư trao cho pháp y. Lúc đó có Vị Tăng hỏi: Đầu núi Thái Dữu đưa ra không nổi, làm sao truyền thọ với Thầy. Sư nắm áo đưa lên hỏi: Có người dám nói Thiên Thai được chăng? - Lúc đó Trung Ý Vương nghe Đạo Đức của sư mời Sư trú trì mở pháp ban hiệu cho Sư Huyền đồ đến đông. Sư lên pháp đường bảo chúng rằng: Đạt-ma Đại Sư nói: Pháp ta 3.000 năm sau chẳng mấy may dời đổi, Sơn tăng ngày nay chẳng mấy may dời đổi Đạt-ma, người

thông đạt trước cùng nhau chứng minh, nếu người chưa thông đạt thì chẳng đời may may. Vị Tăng hỏi: Hồng Chung dứt tiếng, đại chúng đến chiêu pháp, ý Tổ sư Tây Trúc đến, thỉnh Sư nêu nói. Sư nói: Hồng Chung dứt tiếng, đại chúng đến chiêu pháp. - Hỏi người xưa nói: Mặc ông thấy ngàn Thánh, ta có Phật Thiên Chân, như thế nào là Phật Thiên Chân. Sư nói: Ngàn Thánh là em. Hỏi: Như thế nào là gia phong của Quảng Bình? Sư nói: Ai chẳng thọ dụng. Sư sau dời về Trường Khánh ở Di Sơn. Sư lên pháp đường bảo chúng rằng: Chẳng cần khai kinh làm phạm, chẳng cần mở sao điệp khoa lại có chỗ lý luận không, nếu có chỗ lý luận chính là nói phương tiện, việc Tông thừa làm thế nào? Vị Tăng hỏi: Như thế nào là ý Tây Trúc đến? Sư nói: Chưa từng có người đáp được. Hỏi: Thỉnh Sư phương tiện. Sư nói: Đâu cần phải hỏi. Sau Sư mất ở Trường Khánh.

8. Thiên sư Vĩnh An đời thứ 5 ở chùa Báo Ân Quang giáo, Hàng châu.

Sư người Vĩnh Gia, Ôn châu, họ Ông. Tuổi nhỏ nương Đại Sư Vượng Chỉnh ở trong quận mà xuất gia. Trong niên hiệu Hậu Đường Thiên Thành, Sư theo bốn Sư vào nước. Ngô Việt Trung Ý Vương sai Chỉnh làm Tăng chánh. Sư không thích làm việc tục định lên về Môn Xuyên học Thiền biết đường rẽ khó khăn hiểm trở liền trở về Thiên Thai cất am tranh mà ở. Tìm gặp Quốc sư Thiệu khai thị đốn ngộ bản tâm bèn từ giả xuống núi. Chỉnh Sư nghe lệnh Trung Ý Vương sai Sư lúc đầu ở viện Thanh Thái tại Việt châu, sau ở Thiệu Cư Thượng tự ban hiệu là Chánh Giác Không Tuệ Thiền sư. Sư lên pháp đường nói rằng: Mười phương chư Phật cùng lúc vân tập chứng minh cho các Thượng tọa, các Thượng tọa và chư Phật cùng lúc chứng minh, có tin chăng? Phải tránh lựa chọn suy đoán. - Vị Tăng hỏi: 4 chúng đã đến đủ, như thế nào mà diễn nói. Sư nói: Nếu đến các phương chỗ nên nêu lầm. Hỏi: Không phải là Học nhân mà cả đại chúng có nhờ cậy. Sư nói: Lẽ bái đi. - Vị Tăng hỏi: 5 thừa 3 tạng tích góp rất nhiều, ý Tổ sư Tây Trúc đến xin Sư chỉ bày. Sư nói: 5 thừa 3 tạng. Hỏi: Hưởng thượng lại có việc không? Sư nói: Ông rất linh lợi. Hỏi: Như thế nào là làm lớn Phật sự? Sư nói: Chê cái gì?. Thưa: Đó tức là thân được xoa đánh. Sư hỏi: Chỗ nào thấy Thế Tôn. Hỏi: Như thế nào là ý Tây Trúc đến? Sư nói: Ông qua đứng bên đó. Tăng dời bước. Sư hỏi: Hiểu chăng? Đáp: Không hiểu. Sư nói: Kệ rằng:

*Ông hỏi ý Tây đến
Lại qua đứng bên ấy*

*Hôm qua lúc canh ba
Mưa làm ướt hư không
Điện chớp bỗng lóe sáng
Chẳng giống con du diên.* (sâu bò gáp).

Năm Khai Bảo thứ 7 (Giáp tuất) mùa hạ tháng 06 Sư có bệnh, mà cáo biệt chúng. Lúc đó có Vị Tăng hỏi: Ngày xưa Như Lai chánh pháp Ca-diếp thân truyền, chưa biết Huyền Phong của Hòa thượng vào trăm năm sau lãnh hội như thế nào? Sư nói: Ông chỗ nào thấy Ca-diếp đến? Thưa: Đó tức là tin nhận vâng làm chẳng quên ý chỉ này? Sư nói: Phật pháp chẳng phải đạo lý ấy - Nói xong thì Sư ngồi mà mất thọ 64 tuổi, lập được 44. Trà tỳ mà lưới không hư hoại mềm mại như hoa sen đỏ, nay con thờ trong Phổ Hiền Đạo Tràng. Sư chú thích về luận Hoa Nghiêm của Lý Trường giả trong kinh ý chỉ rất sâu rộng, nhân đem hợp với kinh in thành 120 quyển lưu hành khắp thiên hạ.

9. Thiên sư Sư Hộ ở Quang Thánh Đạo Tràng, Quảng châu.

Sư là người ở Mân Việt. Sư đặc pháp với ngài Thiên Thai hành hóa khắp nơi. Quốc chủ là Lưu Thị xem Sư như thầy, lập Đại Già Lam mời Sư ở, ban hiệu là Đại nghĩa - Vị Tăng hỏi: Người xưa Phạm Vương thỉnh Phật, ngày nay quốc chủ đến chiếu, Tổ sư Tây Trúc đến như thế nào nêu nói. Sư nói: Không cần Tây Trúc đến, Sơn Tăng đã nêu xong. Hỏi: Há không có phương tiện. Sư nói: Vừa rồi há chẳng phải là phương tiện. Hỏi: Quốc vương 3 lần thỉnh đến ngồi Quang Thánh Đạo Tràng, chưa biết đệ tử nối pháp Hòa thượng ở phương nào? Sư nói: Một tiếng trống đánh vạn nhà đều dờm. Hỏi: Đó tức là Thiên Thai diệu chỉ, Quang Thánh đích thân kế thừa. Sư nói: Đừng nói loạn. Hỏi: Học nhân mới vào Tông Lâm, Tây Lai Diệu quyết xin Sư chỉ bày. Sư nói: Ông chưa vào Tông Lâm ta đã chỉ bày ông rồi. Hỏi: Như thế nào mà lãnh hội? Sư nói: Không cần lãnh hội.

10. Thiên sư Thanh Dục ở chùa Phụng Tiên, Hàng châu.

Sư là người Vĩnh Gia, Sư đặc pháp với Thiên Thai Quốc sư, Ngô Việt Trung Ý Vương mời Sư vào hỏi Đạo, sai quân Sứ là Tiết Ôn ở Tây Hồ lập Đại Già lam gọi là Phụng Tiên, lập Đại Phật Bảo các mời Sư đến diễn bày Tông chỉ, ban hiệu là Viên Thông Diệu Giác Thiên sư - Vị Tăng hỏi: Như thế nào là ý Tây Trúc đến? Sư nói: Lớn tiếng nói giống đại chúng. Niên hiệu Khai Bảo thì Sư mất tại chùa này.

11. Thiên sư Trí Cẩn ở chùa Tử Ngưng Phổ Văn ở núi Thiên Thai, Thái châu.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là tay không nắm cái bừa? Sư nói: Chỉ

tin chắc cái ấy. Hỏi: Như thế nào là bộ hành cõi trâu nước. Sư nói: Ông từ đâu đến. Sư có tụng dạy chúng rằng:

*Năm nay năm mươi năm
Chân chưa đạp tấc đất
Núi sông là con mắt
Biển cả là bụng ta.*

Năm Thái Bình Hưng Quốc 4, triều đình tổ chức thi kinh cho các Tăng, Sơn Môn Lão Túc đều phải viết pháp danh, chỉ có Sư thì không phiên viết chép. Lúc đó thông phán là Lý Hiến hỏi Sư rằng: Thế Tôn có biết hay không? Sư nói: Người thiên hạ biết. Đến đầu năm Thuần Hóa. Sư không bịnh mà sai thị giả nấu nước tắm. Tắm xong thì khuyên răn các đệ tử rồi ngồi yên mà mất tháp Sư ở núi này. 3 năm sau đệ tử dời tháp, mở khám (quan tài) thì thấy toàn thân Sư không tan, dung nghi y nhiên tóc râu mọc dài ra, bèn rước Sư về tháp mới.

12. Thiên sư Nguyễn Tế ở núi Nhạn Đăng, Ôn châu.

Sư là người tiền Đường, họ Giang. Tuổi nhỏ nương ngài Thiên sư Thiệu Nham ở chùa Thủy Tâm mà xuất gia thọ Cụ túc giới. Trước Sư họa giáo của Trí Giả tập trung nghiên cứu về chỉ quán viên dung hạnh môn, sau tham vấn Quốc sư Thiên Thai mà phát minh các Huyền áo. Rồi Sư đến ở núi Nhạn Đăng. Năm Khai Bảo thứ 5 thì con cả của Ngô Việt Vương ở Tây Quan lập ra chùa Quang Khánh mời Sư đến trú trì mở pháp Sư vẫn ở dưới thành trong các thiền chúng mà tìm hỏi danh hạnh 300 người đồng vào chùa mới - Sư lên pháp đường có Vị Tăng hỏi: rắng: Trăng đêm tỏa sáng vì sao đêm biếc không bóng. Sư nói: Gã cầm bóng tác gia. Vị Tăng ấy từ Đông chạy qua Tây đứng. Sư nói: Không chỉ cầm bóng mà còn sợ hãi. Sư ở đó chưa bao lâu thì cố từ già về núi. Sư mất trong niên hiệu Thái Bình Hưng Quốc.

13. Thiên sư Hy Biện ở chùa Phổ Môn, Hàng châu.

Sư là người Thường Thục Tô châu. Tuổi nhỏ xuất gia thọ Cụ giới với ngài Khải Tường Thiên sư ở viện Diên Phước trong ấp, rồi đến núi Lăng Già nghe luật sau tìm đến ngài Thiên Thai mà thọ tâm ấn. Niên hiệu năm thứ 1 Càn Đức, Ngô Việt Trung Ý Vương mời Sư ở viện Thanh thái tại Việt châu, ban hiệu là Tuệ Trí Thiên sư. Trong năm Khai Bảo lại mời Sư ở chùa Phổ Môn. Sư lên pháp đường nói rằng: Sơn tăng kém Tri kiến lại ít nghe trì, trước đây tuy ở trong núi hầu hạ Hòa thượng nhưng Hòa thượng cũng không khai thị cho một câu. Đến nay được gặp các nhân giả, lại không có 1 pháp nào có thể giúp kích phát hướng là vì các nhân giả, phân biệt Đạo tục mà thương lượng cổ kim có quá lạ cho

Sơn tăng chẳng? Nếu có quái lạ thì nói ra, người này có đủ Đạo nhân hay không đủ Đạo nhân, có nghĩa chủ khách hay không có nghĩa chủ khách, kẻ học trể sơ cơ ắt phải xét kỹ. Lúc đó có Vị Tăng hỏi: Như thế nào là việc Phổ Môn thị hiện thần thông. Sư nói: Đó tức là Xà-lê quái lạ Lão tăng. Hỏi: Khi chẳng quái lạ thì sao? Sư nói: Ông lại xuống nhà mà suy nghĩ đi - Năm Thái Bình Hưng Quốc thứ 3, Ngô Việt Vương vào hạp, Sư đem theo Bảo tháp đến trình bày cho vua ở viện Tư phước, vua bèn ban tử y và hiệu là Tuệ Minh Đại sư. Trong năm Đoan Củng Sư nêu ý muốn về quê cũ. Vua bèn chấp nhận và ban dụ thi, Ý Trung Vương lại cho vàng. Tại viện ở núi cũ thuộc Thường Thục xây tháp 7 tầng cao 200 thước công việc đã hoàn thành. Năm Chí Đạo thứ 3 ngày 25 tháng 08 Sư có bệnh mà mất, thọ 77 tuổi lập được 63 tháp xây ở phía Tây Bắc của viện.

14. Thiên sư Ngô An ở chùa Quang Khánh, Hàng châu.

Sư là người Tiên Đường, họ Trầm. Tuổi nhỏ xuất gia. Ở núi Hoa Đảnh Thiên Thai lễ am chủ Trọng Tiêu mà cạo tóc, đến tuổi thọ thọ Cụ giới, tìm gặp Quốc sư Thiệu quốc ở núi này mà được ngầm kế tông chỉ. Trong niên hiệu Càn Đức, Ngô Việt Trung Ý Vương mời Sư khuynh Tâm tại Bắc Quan, lại mời vào ở chùa Thiên Long. Năm Khai Bảo thứ 7 (Giáp tuất) An Hy Vương mời Sư ở chùa Quang Thánh để nhiếp chúng, ban hiệu là Thiệu Trí Thiên sư. Sư lên pháp đường có Vị Tăng hỏi: Vô Giá Bảo Châu thỉnh Sư phân phó. Sư nói: Khéo có tài thổ lộ. Hỏi: Đó tức là mọi người đều đủ. Sư nói: Châu ở đâu. Tăng bèn lễ bái. Sư nói: Cũng là nói dối (hư ngôn). Hỏi: Đề cương nêu hiểu đều lập chủ khách, như thế nào là chủ. Sư nói: Hiểu rõ (sâu) câu hỏi này. Hỏi: Như thế nào là khách? Sư nói: Vừa rồi nói với ông cái gì? Hỏi: Đạo chủ khách họp thời như thế nào? Sư nói: Khiến Nó chẳng làm. Hỏi: Trắng tâm lẻ loi sáng ngời nuốt hết vạn loại, thế nào là sáng ngời nuốt hết vạn loại? Sư nói: Đại chúng đều thấy ông đó. Hỏi: Sáng ngời nuốt hết vạn loại từ Đạo tâm của Sư, trắng tâm lẻ loi là ý thế nào? Sư nói: Phấn chấn tinh thần. Hỏi: Cờ nương ổ tuyết còn dễ biện, sáng ngời nuốt hết vạn loại, thật khó sáng tỏ, khó hiểu rõ. Sư nói: Cẩn thận bước lui. Hỏi: Núi xanh nước trong khắp nơi rõ ràng, Hòa thượng gia phong xin nêu 1 câu. Sư nói: Tất cả được ông nói rõ ràng. Hỏi: Chưa hẳn như vậy, xin Hòa thượng đáp thoại. Sư nói: Không cần nói nhàn. Lại một vị Tăng nói lễ bái. Sư nói: Hỏi đáp đều đủ. Tăng định hỏi thì Sư liền hét. Sư có lúc dạy chúng rằng: Muốn biết ý Tào Khê, mây bay trước mặt núi, rõ ràng cái chân thật, không cần riêng duyên theo khác? Hỏi: Theo người

xưa có nói: Đáy giếng hồng trần sinh, đầu non sóng nổi dậy, chưa biết ý này thế nào? Sư nói: Nếu đến các phương chỉ hỏi thế. Hỏi: ý chỉ của Hòa thượng như thế nào? Sư nói: Vừa rồi nói gì với ông. Sư lại nói: Cổ kim nối nhau đều nói trần sinh đáy giếng, sóng dậy đầu non, không hoa kết hạt, gái đá đẻ con thì làm sao hiểu?. Chớ có phải là: Hòa tiếng đưa việc, đến vật trình tâm, trong câu dấu mũi nhọn, trước tiếng toàn bày... chẳng? Chớ phải là có tên mà không thể, nêu khác mà Huyền đàm chẳng. Thượng tọa tự hiểu liền được ý chỉ người xưa, chẳng thế đã mặc hiểu lại không được thì hiểu làm gì. Thượng tọa muốn hiểu được chẳng, chỉ cần xem chỗ trâu đất bước đi ánh dương lật sóng khi ngựa gỗ hý vang thì không hoa rơi bóng. Thánh phàm như thế, đạo lý rõ ràng. Đâu cần đứng lâu. Trần trọng - Năm Thái Bình Hưng Quốc 3, Sư theo Bảo tháp đến gặp vua ở điện Tư Phước. Vua ban tặng y và hiệu là Lăng Trí Đại sư. Đầu năm Thuần Hóa Sư trở về chùa cũ Quang Khánh. Năm Quang Khánh thứ 3, ngày 21 tháng 09 thì Sư viên tịch.

15. Thiên sư Hữu Thiền ở chùa Bát Nhã, núi Thiên Thai.

Sư là người, Lâm An, Tiền Đường. Thuở nhỏ xuất gia, ở Lăng Chiêm Đông Sơn thuộc ấp này mà được độ. Nghe ngài Thiên Thai Quốc sư thanh hóa, bèn từ xa đến Hàm Trượng mà được ngậm ấn tâm địa. Lúc đầu Sư ở viện Phổ Hiền tại Vân Cư, bạn Tăng đến đông. Ngô Việt Trung Ý Vương ban hiệu là Từ Ngô Thiên sư. Sư dời về ở chùa Thượng chúng động đến 500. Vị Tăng hỏi: Tiếng trống vừa đánh đại chúng vân tập, hưởng thượng Tông thừa thỉnh Sư nêu nói. Sư nói: Thiếu ông cái gì? Thưa: Đó tức là mọi người đều thắm ân. Sư nói: Chớ nói loạn. Năm Ung Hy thứ 3, vì Sơn Môn đại chúng giao cho đệ tử thọ nghiệp là Long Nhất nối gót Sư mà mở pháp. Đến đầu năm thuần hóa thì Sư mất. Đệ tử rước về chôn ở núi côi.

16. Thiên sư Toàn Khẳng ở chùa Trí Giả, Vụ châu.

Trước Sư tham với ngài Thiên Thai. Thiên Thai hỏi: Ông tên gì? Đáp: Tên Toàn Khẳng. Thiên Thai hỏi chịu bằng lòng cái gì? Sư bèn lễ bái. Sau có Vị Tăng hỏi: Sư: Có người chẳng chịu, Sư lại cam chịu chẳng? Sư nói: Nếu người hỏi ta thì sẽ nói với người ấy. Năm Thái Bình Hưng Quốc Sư đem việc trí trì giao cho đệ tử nối pháp là Thiệu trung kế thừa nói pháp. Sư tìm về chùa cũ mà viên tịch.

17. Thiên sư Nghĩa Long Ngọc Tuyên ở Phước châu.

Sư lên pháp đường nói rằng: Núi sông đất liền đều ở trong mắt mọi người, nhân sao mà nói hiểu cùng chẳng hiểu. Lúc đó có Vị Tăng hỏi: Núi sông đất liền đều ở trong mắt, Sư nay muốn chỉ qui cho ai?

Sư nói: Chỉ vì chỗ đi của Thượng tọa rất rõ ràng. Thưa: Nếu không bắt đầu thưa hỏi câu này, thì đâu biết phương tiện đều có tác dụng. Sư nói: mang máng giống như khúc mới nghe được, lại bị gió thổi vào trong điệu khác.

18. Thiên sư Hiếu Vinh đời thứ 5 ở chùa Long Sách, Hàng châu.

Sư là người Bạch Lộc, Ôn châu, họ Đặng. Thuở nhỏ nương chùa Thụy Lộc mà xuất gia thọ giới. Nghe ngài Thiên Thai Quốc sư thanh hóa bèn đến núi tham lễ mà thọ tâm pháp. Lúc đầu Sư ở viện Tịnh Phước Phú Dương tại Hàng châu, sau đến ở chùa Long Sách, 2 chỗ đều tụ họp đồ chúng mà mở pháp. - Vị Tăng hỏi: Tổ tổ truyền nhau chưa biết Hòa thượng truyền cho ai? Sư nói: Ông lại biết được Tổ chưa? Vị Tăng là Tuệ Văn hỏi: Như thế nào là chân thật Sa-môn? Sư nói: Ông là Tuệ Văn. Hỏi: Như thế nào là Bát Nhã đại thần châu? Sư nói: Bát Nhã Đại thần châu, phân hình vạn ức thân, trần trần bày diệu thể, cội cội đều Tỳ-lô. Hỏi: Việc hằng ngày như thế nào? Sư nói: 1 niệm khắp sa giới, nhật dụng vạn thứ thông sâu thẳm thường vắng lặng, thường chuyển gia phong mình. Một hôm sư ngồi ở đài Diệu Thiện nhận đại chúng tiểu tham. Có Vị Tăng hỏi: Việc hưởng thượng thì chẳng hỏi như thế nào là ý trong Diệu Thiện đài? Sư nói: Nếu đến các phương rõ ràng nêu giống. Hỏi: Đó tức là mây có thể ra khỏi núi, nước vào che không tiếng. Sư bèn hét. Năm đầu Thuận Hóa (canh dần) ngày 29 tháng 8 thì Sư viên tịch ở viện Tịnh độ chùa Linh Quang tại Tú châu. Sư biết trước mà viết thư từ già các đồng đạo và đệ tử. Sư thọ 71 tuổi lập được 56.

19. Thiên sư Khánh Tiêu ở viện Công Thần, huyện Lâm An, Hàng châu.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là gia phong của Công Thần? Sư nói: Sáng tối sắc không. Thưa: Đó tức là các pháp vô sinh. Sư hỏi: Ông gọi các pháp là gì? Sư bèn có tụng rằng:

*Gia phong Công Thần
Sáng tối sắc không
Pháp pháp chẳng khác
Tâm tâm tự thông
Như thế hiểu được
Chân tông chư Phật.*

20. Thiên sư Kính Tấn ở Xứng Tâm Việt châu.

Vị Tăng hỏi: Gói gọn hành trang xin Sư dặn dò. Sư nói: Chớ kiêng kị. Thưa: Đó tức là cô phụ Hòa thượng? Sư nói: Lại là ông cô phụ ta. Sau Sư dời về ở viện Bảo An tại Hàng châu mà viên tịch.

21. Thiên sư Sư Truật ở Nghiêm Phong Phước châu.

Bắt đầu Khai Đường Sư lên pháp tòa có Cực Lạc Hòa thượng đến hỏi: Đại chúng ngưỡng vọng thỉnh đánh sấm pháp. Sư nói: Đại chúng lại hiểu chẳng, lại biện được chẳng, ngày nay chẳng khác hội Linh Sơn cho đến cõi nước chư Phật trên trời cõi người đều như thế, nêu xưa nêu nay thường không đổi khác hiểu thế nào về đạo lý, không đổi khác, nếu hiểu được do đó nói: Vô biên cõi cảnh mình người không cách mấy may, 10 đời cổ kim trước sau chẳng rời với đương niệm. Hỏi: 1 hội Linh Sơn Ca-diếp đích thân nghe 1 hội ngày nay ai là 1 người nghe? Sư nói: Người hỏi chẳng yếu. Hỏi: Như thế nào là Văn Thù? Sư nói: Chỗ đến rất rõ ràng.

22. Thiên sư Tuệ Đạt ở Hoa Nghiêm Lộ châu.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là tâm cổ Phật? Sư nói: Núi sông đất liền. Hỏi: Như thế nào là cảnh Hoa Nghiêm? Sư nói: Đây mắt không hình ảnh.

23. Thiên sư Đạo Viên ở viện Thanh Thái ở Viêm huyện, Việt châu.

Vị Tăng hỏi: Tăng mất rồi thiên hóa đi đâu? Sư nói: Ngày nay thiên hóa. Thượng tọa Lãnh Trung hỏi: Như thế nào là ý Tổ Sư Tây Trúc đến? Sư nói: Không thể nói với ông cây bách ở trước sân.

24. Thiên sư Khánh Tường viện Quán Âm ở Cửu Khúc, Hàng châu.

Sư là người ở Dư Hàng, họ Trầm. Sư thân cao hơn 7 thước biện tài xuất chúng học rộng nhớ lâu. Lúc đó dưới cửa thiên thai suy tôn là kiệt xuất. Vị Tăng hỏi: Trong đường hiểm ác lấy gì làm cầu bến. Sư nói: Lấy đây làm cầu bến. Hỏi như thế nào là đây. Sư nói: Đứng trên lỗ mũi ông.

25. Đại sư Hạnh Minh Truyền pháp ở chùa Khai Hóa, Hàng châu.

Sư là người ở châu này, họ Vu. Thuở nhỏ đến Thiên sư Trí Giác ở núi Tuyết Đậu, Minh châu mà cạo tóc. Khi ngài Trí Giác dời về ở Vĩnh Minh đại Đạo tràng có học trò đến 2.000 vua quan kính Pháp hóa của Sư rất trọng. Sư từ ngài Thiên Thai được thọ ký rồi trở về Vĩnh Minh giúp đỡ bốn Sư, hải chúng kính ngưỡng Niền hiệu khai bảo thứ 8, trí Giác quy tịch, Sư bèn đến ở chùa năng nhân Trung ý vương lại dựng chùa Đại Hòa, mời Sư trú trì hai nơi, đều tụ họp học trò thuyết pháp. Vị Tăng hỏi: Như thế nào trong Khai Hóa môn tuôn ra phương tiện. Sư nói: Ngày ngày triều âm hai lần nghe. Hỏi: Như thế nào là đèn vô tận?

Sư nói: Tạ ân Xà-lê chiếu đuốc. Thái Tông Hoàng đế ban tặng tử y và Sư hiệu năm Hàm Bình thứ 4 vào ngày 6 tháng 4 thì Sư mất.

26. Thiên sư Nghĩa Viên ở chùa Khai Thiện, Ngự phố, huyện Tiêu sơn, Việt châu.

Vị Tăng hỏi: 1 năm đi 1 năm đến trong môn phương tiện thỉnh Sư mở. Sư nói: Rõ ràng nhớ lấy. Thưa: Đó tức là ngày xưa sư tử rống, ngày nay Tượng Vương trở về. Sư nói: Lại mừng chớ giao thiệp.

27. Thiên sư Ngô An Thượng Phương ở chùa Thụy Lộc, Cừ châu.

Sư đắc pháp với ngài Thiên Thai, lại thường xem kinh Thủ Lăng Nghiêm Liễu Nghĩa, người lúc đó gọi Sư là An Lăng Nghiêm. Đến năm Chí Đạo 1, tháng quý xuân, khi Sư sắp mất có đệ tử nổi pháp là Uẩn Nhân ngồi hầu, Sư lên nói kệ rằng:

*Chẳng phải lãnh đầu đất được việc
Há từ chân gà giao tương lai
Thánh hiền từ xưa đều như thế
Chẳng ta ngày nay vì ông chọn.*

Sư nói: Kệ phó chúc xong thì lấy nước thơm tắm gội thay áo ngồi yên khiến khiêng quan tài đến thất, Sư im lặng hồi lâu rồi tự leo vào quan tài. Trải qua 3 ngày môn nhân cùng Xà-lê du ở trong chùa vội mở nắp quan tài ra thì thấy Sư nằm nghiêng hông hữu ở thế cát tường. 4 chúng thương khóc. Sư bèn ngồi dậy lên pháp đường nói pháp và khuyên trách rằng: Lân này ai mở quan tài ra thì không phải con ta. Nói xong thì lại trở vào quan tài mà viên tịch.

28. Thiên sư Tuệ Cư ở chùa Long Hoa, Hàng châu.

Sư là người ở Mân Việt, từ ngài Thiên Thai lãnh chỉ. Ngô Việt Trung Ý Vương mời Sư ở chùa Thượng. Lúc đầu Sư khai đường chúng tề tựu ổn định. Sư nói: Từ trên Tông thừa đến đây như thế nào mà luận bàn? Lại như thế nào mà nêu nói? Chỉ như Thích Ca Như Lai nói 1 đời thời giáo, như bình rót nước. Cổ đức còn nói: Cũng như việc trong mộng nói năng 1 thứ. Lại nói Cổ đức dựa vào đạo lý nào mà nói thế, lại hiểu chẳng, mở rộng cửa thí ra đâu từng lấp kín, nuôi lớn phàm Thánh chẳng lọt uest trần. Nói phàm thì toàn phàm, nêu Thánh thì toàn Thánh, phàm Thánh chẳng đối đãi nhau, cái cái đều độc tôn (riêng tôn quý). Do đó mà nói núi sông đất liền luôn luôn nói pháp mãi mãi phóng quang, đất nước lửa gió mỗi mỗi như thế. Lúc đó có vị Tăng ra lễ bái. Sư nói: Hay thay câu hỏi đúng pháp hỏi tương lai (đem ra?). Tăng mới tiến lên trước. Sư nói: Lại chớ giao thiệp. Vị Tăng hỏi: Chư Phật ra đời phóng ánh sáng động đất Hòa thượng ra đời có điềm lành gì. Sư nói: Thoại đầu tư phá

- Ngày khác Sư lên pháp đường bảo chúng rằng: Trong Long Hoa cũng chỉ là hái củi lật rau. Trên đến dưới đi ăn sáng 1 chén cháo, buổi trưa 1 chén cơm, ngủ rồi dậy uống trà, chỉ như thế mà tham lầy, trôn trọng
- Vị Tăng hỏi: Học nhân chưa rõ riêng mình (bản thân), như thế nào mà biện được cạn sâu? Sư nói: Biết lấy mắt mình. Hỏi: Như thế nào là mắt mình? Sư nói: Nói với ông cái gì?

29. Thiên sư Ngô Trăn ở núi Tê Vân, Vụ châu.

Sư là người Việt Châu, họ Dương. Tuổi nhỏ xuất gia tại chùa Đại thiện ở cùng châu. Đủ tuổi thì thọ Cụ giới. Sư dự thất Thiên Thai mà được ấn ký rồi ở yên tại núi Tê Vân, bạn pháp đều đông. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là Vô Phùng Thập? Sư nói: 5, 6 thước. Vị Tăng ấy lễ bái. Sư nói: Thập sụp đổ rồi. Hỏi: Hiểu biết tròn sáng vì sao không nhân tâm niệm. Sư nói: Hiểu biết tròn sáng. Hỏi: Thế nào là khác tâm niệm? Sư nói: Ông gọi tâm niệm là gì? Sư chiều thu ngồi chơi ngẫu nhiên có tụng rằng:

*Sân thu vắng lặng gió đều hiu
Sao lạnh trên không ánh trăng cao
Chi Di tịnh tọa thần không mệt
Ổ chim vô cớ chọn vài lông bay.*

Các ca kệ đều do gặp việc mà làm ra, hơn 300 bài lưu hành xem ở Biệt lục. Trong niên hiệu Chí Đạo Sư mất ở chùa Đại Thiện.

30. Thiên sư Bồn Tiên ở chùa Thụy Lộc, Ôn châu.

Sư là người ở Vĩnh Gia, Ôn châu, họ Trịnh. Tuổi nhỏ xuất gia ở viện Tập Khánh trong châu, thọ Cụ giới ở chùa Quốc Thanh, Thiên Thai, đặc pháp với Quốc sư Thiên Thiên Thai. Sư ban đầu gặp Quốc sư nhân dẫn lời nói không phải gió phướn động mà tâm nhân giả động. Sư liền hiểu rõ, sau bèn bảo học trò rằng xưa ta học pháp môn Thiên Thai thì liền trình nói, trong ngàn ngày trong 4 oai nghi luôn như có vật ngăn trong ngực như 1 mối thù cùng ở. Sau ngàn ngày thì 1 hôm bỗng ngực không ngăn thù không còn, ngay đó mà an vui biết nhanh lỗi trước. Bèn thuật lại 3 bài tụng.

Bài 1: Không phải gió phướn động mà do tâm nhân giả động:

*Không phải gió phướn chỉ tâm động
Từ xưa truyền nhau thẳng đến nay
Sau này nước mây trò muốn hiểu
Tổ sư chân thật là tri âm.*

Bài 2: Thấy sắc thì thấy tâm.

Nếu là thấy sắc thì thấy tâm

*Người đến hỏi phương thật khó đáp
 Nếu câu đạo lý nói nhiều thứ
 Cô phụ bình sinh nạp ba sự.*

Bài thứ 3: là nói sáng mình.

*Nhiều kiếp đến nay chỉ như thế
 Như vậy đồng trời cũng đồng đất
 Đồng đất đồng trời là hình gì
 Là hình gì tất cả đều phải.*

Sư từ đó chân không đến các thành ấp, tay không đếm tiền của chẳng bày ngoa cụ chẳng mặc tơ lụa, sáng trọn ngày ngồi yên, trừa khuyên dạy đồ chúng. Sớm chiều khẩn thiết trải 30 năm mà chí vẫn cao xa. Sư dạy chúng rằng: Các ông lại thấy các xá nhân ở viện Sơn Thủy, Lan Nhã Trúc Lâm chẳng? Nếu nói thấy thì ngoài tâm có pháp, nếu nói không thấy thì sao các xá nhân ở viện Sơn Thủy, Lan Nhã Trúc Lâm lại hiện tại có mặt tự nhiên. Lại hiểu những gì đã nói chẳng? Nếu hiểu thì không ngại linh lợi. Vô Sự chớ đứng lâu - Sư dạy chúng rằng: Thân Phật đầy khắp pháp giới khắp hiện trước tất cả quần sinh, tùy duyên mà phó cảm đều khắp, mà lại luôn ở tại tòa Bồ đề này. Nếu nói thân Phật đầy khắp pháp giới, khắp Bồ-tát giới, thuyên giác giới, Thanh văn giới, Thiên giới, Tu-la giới, Nhân giới, súc sinh giới, ngạ quỷ giới, địa ngục giới. Các giới như thế phải chớ có dấu vết mới được. Vì sao có 2, 3 cách nói này. Vì nói pháp giới chỉ là thân Phật, nói thế mặc nói đã thành 2, 3. làm sao nói? là thân Phật đầy khắp pháp giới, hướng vào đó mà các ông nói loạn, lại được chẳng. Trong cái nói ấy cũng nêu ra được mà không ngại (hại) sức tỉnh tâm, nếu nói (nêu ra) không được mà ông lại nói thì chẳng trải Tăng kỳ hộ pháp thân ấy là người gì. Phàm kia đây ra tấm mặt nhọc chẳng ngại lui.

Có lúc Sư nói: Rằng: Tham học chưa ắt phải chọn lựa lời thoại, tham học chưa ắt phải học thay lời thoại, tham học chưa ắt phải học lời thoại khác tham học chưa ắt phải nắm phá các lời kỳ đặc trong kinh luận, tham học chưa ắt phải nắm phá các lời kỳ đặc của các Tổ sư. Tham học nếu cũng như thế mà tham học, mặc ông 7 thông 8 đạt, đối với Phật pháp nếu không có chỗ thật thấy thì gọi là đám Càn Tuệ (Tuệ khô cần). Há chẳng nghe Cổ đức nói: Thông minh chẳng địch nổi sinh tử, Càn Tuệ há khỏi được vòng khổ (luân hồi). Các người nếu tham học thì phải chân thật tham học mới được tham học chân thật, khi đi cũng tham lấy khi đứng cũng tham lấy, khi ngồi khi ngủ tham lấy. Khi nói khi im cũng tham lấy, tất cả lúc làm việc cũng đều tham lấy. Trong mọi lúc tham ấy lại nói tham

người nào, tham cái gì, trong đó phải tự có chỗ minh bạch mới được. Nếu không có chỗ minh bạch thì gọi là tham học vội gấp thì không rốt ráo được. Lại nói: Rừng kín chim hót, khe sâu cá lội, phiến mây rộng lớn tiếng dữ nói trong cổ họng. Các ông biết nhiều hình ảnh như thế là dạy các ông chỗ vào chằng. Nếu cũng biết được thì chẳng ngại tham lấy. Lại nói: Trong giáo Thiên Thai có nói Văn Thù, Quán Âm, Phổ Hiền 3 môn. Môn Văn Thù là tất cả sắc, môn Quán Âm là tất cả tiếng, môn Phổ Hiền là chẳng động bước. Mà đến Đạo ta (ta nói) thì môn Văn Thù không phải là tất cả sắc, môn Quán Âm không phải là tất cả tiếng, môn Phổ Hiền là cái gì. Chớ nên nói khác với lời thuyết thoại của giáo Thiên Thai. Vô sự, nên lui đi.

Lại nói: Ngài Nam Tuyền thiên hóa đi về đâu. Nhà Đông làm lửa, nhà Tây làm ngựa. Nếu là người tu hành cầu ra khỏi ba cõi nghe lời nói ấy chẳng ngại hồ nghi chẳng ngại kinh sợ. Ngài Nam Tuyền thiên hóa đi về đâu, nhà Đông làm lửa, nhà Tây làm ngựa: Hoặc hiểu rằng: Ngàn biến vạn hóa chẳng ra ngoài chân thường. Ngài Nam Tuyền thiên hóa đi về đâu nhà Đông làm lửa, nhà Tây làm ngựa. Hoặc hiểu là: Cần hiểu hạnh của súc sinh thì mới hiểu được lời ấy. Nam Tuyền thiên hóa đi về đâu, nhà Đông làm lửa hay nhà Tây làm ngựa? Hoặc hiểu rằng: Nhà Đông nhà Nam Tuyền hay nhà Tây là Nam Tuyền. Nam Tuyền thiên hóa đi về đâu, nhà Đông làm lửa hay nhà Tây làm ngựa? Hoặc hiểu là con trai của ông nhà Đông hay con trai của ông nhà Tây, hoặc hiểu là nhà Đông là gì và nhà Tây là gì? Hoặc hiểu là làm tiếng kêu của lửa hay làm tiếng kêu của ngựa. Hoặc hiểu là gọi gì là lửa nhà Đông, gọi cái gì là ngựa nhà Tây. Hoặc hiểu là: Đã hỏi thiên hóa thì đáp chỗ hỏi. Hoặc hiểu là nói chỗ lộ trụ? Hoặc hiểu là: Nhà Đông làm lửa thiếu Nam Tuyền chỗ nào, nhà Tây làm ngựa thiếu Nam Tuyền chỗ nào. Các cách hiểu như vậy, nói chung đối với Phật pháp có chỗ an lạc. Nam Tuyền thiên hóa đi về đâu nhà Đông làm lửa, nhà Tây làm ngựa thì Học nhân chẳng hiểu cần cõi liền cõi, cần xuống liền xuống. Lời đáp ấy chẳng tiêu được nhiều đạo lý mà hiểu. Nếu thấy tánh pháp giới thì cũng chớ nhiều việc. Trân trọng.

Lại nói, buổi sáng thức dậy rửa tay rửa mặt súc miệng rồi uống trà. Uống trà xong thì trước Phật mà lễ bái. Lễ Phật xong thì Hòa thượng chủ đến tham vấn hỏi Sư. Thăm hỏi thì làm việc công ích trong nhà Tăng. Làm xong thì lên nhà trên ăn cháo. Ăn xong thì xuống nhà dưới mà ngủ. Ngủ xong thì thức dậy rửa tay rửa mặt súc miệng, xong rồi thì uống trà. Uống trà xong thì việc Đông việc Tây. Xong rồi thì đến Trai

Đường hành ích, hành ích xong thì lên nhà trên ăn cơm. Cơm xong thì súc miệng rồi uống trà. Uống trà xong thì việc Đông việc Tây. Việc xong thì trời tối lễ xướng buổi chiều. Lễ xướng xong thì lên Tăng đường tham vấn. Tham vấn xong thì chủ sư phân xử tham vấn. Xong rồi thì đến thăm hỏi Hòa thượng. Thăm hỏi Hòa thượng xong thì lễ xướng đầu hôm. Lễ xướng xong thì ở trước Tăng đường mà tham yết trân trọng. Tham yết trân trọng xong thì đến hỏi Hòa thượng. Hỏi xong thì lễ bái hành Đạo tụng kinh niệm Phật. Ngoài việc như đây hoặc về trang trại hoặc vào ấp quận hoặc về nhà tục, hoặc đến chợ búa, đã có như thế công việc mà làm. Lại làm sao mà nói cái đạo lý của tướng chuyển động của vật. Lại làm gì mà nói cái đạo lý thường ở tại định không có thể bất định. Lại nói: Được chăng, nếu cũng nói được thì mặc cứ nói đi. Trân trọng - Lại nói: Hình ảnh trong gương chỉ dựa vào ánh sáng hiện ra, các người làm mọi việc lại nói chỉ dựa vào cái gì hiện ra, lại biết được chăng. Nếu biết được thì trong tham học là ngàn đủ vạn đủ, không việc gì chẳng lập - Lại nói: Mọi người trong đêm ngủ mê chẳng biết mọi việc, lúc chẳng biết gì cả thì có tánh xưa nay chẳng, nếu nói có tánh xưa nay thì lúc không biết gì cả đó cùng chết không khác, nếu nói lúc ấy không có tánh xưa nay thì sao lúc ngủ bỗng tỉnh dậy lại biết như cũ. Lại hiểu chăng? Không biết gì cả cũng chết không khác, đang ngủ bỗng thức dậy thì biết như cũ, các lúc như thế là cái gì. Nếu cũng chẳng hiểu thì mọi người phải tự nghiên cứu lấy tự thể (thể của mình) vô sự chớ đứng lâu - Lại nói các pháp sinh ra là do tâm hiện ra, lời nói ấy rất tốt cho cửa ra vào. Lại hỏi: Mọi người mắt thấy tất cả sắc, tai nghe mọi thứ tiếng, mũi ngửi mọi thứ mùi, lưỡi nếm tất cả vị, thân đụng chạm tất cả vật trơn mềm ý phân biệt tất cả pháp. Chỉ như mắt tai mũi lưỡi thân ý đối với tất cả vật chỉ là các tâm của ông hay chẳng phải là các tâm của ông. Nếu nói chỉ là các tâm của ông sao chẳng cùng thân ông làm 1 khối. Vì sao lại đối vật ở ngoài mắt tai mũi lưỡi thân ý của ông. Nếu ông nói vật đối với mắt tai mũi lưỡi thân ý không phải là tâm ông thì sao các pháp sinh ra là do tâm hiện ra, lời nói lưu lại thế gian ai không nói được, các ông thấy lời nói ấy, lại hiểu chăng. Nếu cũng chẳng hiểu đại gia dụng tâm thương lượng giáo mà hiểu đi, may ở trong ấy chớ khiến chán học. Vô sự, lui đi. Đầu năm Tường Phù tháng 2 bỗng sư Thượng túc Như Họa bảo rằng: Nên tạo khám đá (quan tài đá) ngày sáng trăng tháng trong thu thì ta viên tịch. Như Họa làm xong thì đến hẹn, xa gần sĩ thứ đông đảo đón tiếp. Ngày ấy Sư tham vấn như thường, đến giờ ngộ thì Sư ngồi yên trong phương trượng tay kết bảo ấn, lại bảo Như Họa

rằng: Người xưa có nói: Cỡi đầu cọp đánh đuôi cọp, việc ở giữa làm gì? Như Họa đáp: Cũng chỉ là Như Họa. Sư bảo: Ông hỏi ta đi. Họa hỏi: Cỡi đầu cọp đánh đuôi cọp, khoảng giữa Hòa thượng làm gì? Sư nói: Ta cũng chơi chẳng ra. Nói xong thì ngậm im hé nhìn 1 mắt mà tịch, thọ 67 tuổi lập được 42. Trưởng Sư tâu lên vua mọi việc, vua ra chiếu chỉ bốn châu kiểm tra kỹ. Như Họa bèn đem việc Sư có soạn Trúc Lâm tập 10 quyển và hơn 1.000 bài ca từ trình lên vua, vua ra lệnh cất vào Bí các. Như Họa được ban tử y.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiên sư Tuệ Minh ở chùa Báo Ân, Hàng châu.**

1. Đại sư Đạo Thành Thông Pháp ở viện Bảo Minh, Trường Khê, Phước châu.

Sư lên pháp đường nói rằng: Như vì 1 người nhiều người cũng như thế, trân trọng. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là gia phong của Bảo Minh? Sư nói: Hãy xem. Hỏi: Viên âm khắp chấn động, 3 bậc đều nghe, đất trúc tâm tiên thỉnh Sư ngâm trao. Sư nói: Rất lâu. Vị Tăng nói: Đó tức là ý ngựa đã thành ở ngựa báu, tâm trâu mau làm ở trâu trắng. Sư nói: Thất điên bát đảo (7, 8 lộn ngược). Hỏi: Nếu chẳng thế thì mấy cái cưỡi to. Sư nói: Lẽ bái rồi lui ra sau. Hỏi: Như thế nào là ý của Hòa thượng từ Tây Trúc đến Sư nói: Ta chẳng từng đến Tây Thiên. Hỏi: Như thế nào là ý của đệ tử từ Tây Trúc đến? Sư hỏi: Ông ở cõi Đông này bao lâu rồi.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiên sư Đạo Tiềm ở chùa Vĩnh Minh, Hàng châu trước đây.**

1. Thiên sư Hoài Tĩnh ở chùa Thiên Quang vương, Hàng châu.

Sư là người Đào Sơn, Ôn châu, họ Trịnh. Tuổi nhỏ xuất gia rất rành rẽ về luật bộ. Nghe văn cú của Thiên Thai mà có chỗ gởi tâm về Viên đốn chỉ quán, sau Sư xem kinh Lăng Nghiêm, văn lý rất rộng sâu nhưng chưa thấu suốt. Một tối tụng kinh đứng lâu bên án thì như trong mộng thấy mặt trời ở trên không mà nuốt vào miệng. Từ đó trở đi thì phát ngộ, các nghĩa môn sai khác không còn trệ ngại nữa. Sau Sư nghe pháp tịch ngài Vĩnh Minh nổi tiếng nên liền đến tham vấn. Ngài Vĩnh Minh chỉ ấn trước mà giải không có chỉ dụ khác, bèn lấy nạp y của Trung Ý Vương đã tặng mà trao cho Sư làm tin. Sau Sư ở viện Nghiêm Tịnh tại Hồ tây. Năm Khai Bảo 3, Thứ sử Hàng châu là ông Thạnh rất kính trọng Đạo sư bèn mở Tây Sơn mà lập thiền uyển lớn Thái Tông

Hoàng đế đổi hiệu ban cho ngạch là Bảo Vân tự mời Sư đến ở, người học đến rất đông. Sư lên pháp đường bảo rằng: Các Thượng tọa, Phật pháp vô sự. Xưa là mặt trời mặt trăng nay cũng là mặt trời mặt trăng, xưa là gió nay cũng là gió, xưa là Thượng tọa nay cũng là Thượng tọa. Chớ bảo: Nêu cũng liễu (xong), nói cũng liễu (xong). Tất cả đều thành hiện ra tốt, trần trọng - Năm Khai Bảo 5 (Nhâm thân) tháng 7 thì Sư có bệnh mà không uống thuốc, trước 3 ngày có cây bấu hiện trong ao tắm. Sư nói: Phàm có tướng đều là hư vọng. Ngày 27 Sư bảo tập chúng nói lời từ biệt rồi ngồi mà hóa, thọ 67 tuổi, môn nhân làm lễ trà tỳ thu nhật xá lợi mà lập tháp thờ.

2. Đại sư Chí Trùng ở Trấn Cảnh Cù châu.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là kiếm định càn khôn? Sư nói: Chẳng lọt mảy may. Hỏi: Dùng như thế nào? Sư nói: Chẳng biết. Hỏi: Lại nhân làm việc mà lười cuộc làm chết ếch nhài giun ốc... thì có tội không? Sư nói: Ai xuống tay? Hỏi: Đó tức là không tội lỗi. Sư nói: Nhân quả rõ ràng. Sau Sư dời về chùa Bảo Vân tại Tây Sơn, Hàng châu mà nói pháp. Vua ban cho tử y và hiệu là Tích Thiện Đại sư.

3. Khánh Tường Thiên sư ở viện Sùng Phước, Minh châu.

Sư lên pháp đường nói các Thiên Đức, tánh thấy cùng khắp, tánh nghe cũng thế, thấu rõ mười phương không trong không ngoài. Do đó người xưa nói: Tùy duyên không làm, động tịch thường chân. Như đây mà làm ra toàn chân trí dụng. Hỏi: Như thế nào là người xưa nay? Sư nói: Đường đường 6 thước rất rõ ràng. Hỏi: Chỉ như người xưa nay lại làm như tướng mạo này không? Sư nói: Ông gọi gì là người xưa nay? Hỏi: Xin Sư phương tiện? Sư nói: Phương tiện dạy ai?

*** Đệ tử nổi pháp của Thiên sư Thanh Tùng ở chùa Linh Ấn, Thiên sư.**

1. Thiên sư Đạo Từ ở viện Công Thân, Lâm An, Hàng châu.

Hỏi: Sư lên bảo tòa đại chúng đều đến, thỉnh Sư nêu bày Tông giáo. Sư nói: Đại chúng chứng minh. Thượng tọa hỏi đó tức là nêu xưa nêu nay. Sư nói: Cũng cần hiểu lời thoại mới được.

2. Thiên sư Nguyễn Chiêu ở viện La Hán, Tú châu.

Sư là người tiền Đường, thọ nghiệp ở viện Bảo Thanh, Tây sơn trong bốn bộ. Tư ngài Linh Ấn mà được phát sáng. Chúng thỉnh Sư ra đời. Sư lên pháp đường nói rằng: Núi sông đất liền thật là Thiện tri thức luôn luôn nói pháp luôn luôn độ người, chẳng ngại các Thượng tọa thừa thỉnh. Vô sự, chớ đứng lâu. Vị Tăng hỏi: Gia phong La Hán thỉnh Sư

1 câu. Sư nói: Gia hòa hợp huệ, Thượng quốc truyền thơm. Hỏi: Đây cũng là gia phong của gia hòa, như thế nào là gia phong của La Hán. Sư nói: Hoặc đến các phương rõ ràng nêu giống. Sau Sư đến ở chùa Hương Nghiêm tại Hàng châu. Vị Tăng hỏi: Chẳng lập chút trần thính Sư nói: Thẳng. Sư nói: Mọi người cười ông. Hỏi: Hiểu thế nào? Sư nói: Trả lại ta lời thoại ấy.

3. Thiên sư Sư Trí ở viện Báo Ân, Xứ châu.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là gia phong của Hòa thượng? Sư nói: Ai chẳng thấy. Hỏi: Như thế nào là Nhất tướng Tam-muội? Sư nói: Xanh vàng đỏ trắng. Hỏi: 1 tướng ở đâu. Sư nói: Ông rất linh lợi. Hỏi: Tổ tổ truyền nhau truyền Tổ ấn Sư nay đệ tử nối pháp người nào? Sư nói: Trước ngọn Linh Thứu vầng trăng sáng rõ.

4. Thiên sư Khả Tiên ở Cốc Ninh, Cù châu.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là gia phong Cốc Ninh. Sư nói: Tạ ân chỉ bày. Hỏi: Như thế nào là ý Tây Trúc đến? Sư nói: Quái lạ Lão tăng chỗ nào. Hỏi: Học nhân chẳng hiểu, xin Sư phương tiện. Sư hỏi: Vừa rồi chẳng phải là hỏi ý Tây Trúc đến?

5. Thiên sư Đạo Doan ở viện Quang Hiếu, Lâm An, Hàng châu.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là Phật. Sư nói: Lớn tiếng hỏi đi. Hỏi: Chớ phải là đó không? Sư nói: Chớ giao thiệp. Sau Sư mất ở tại chùa Linh Ẩn.

6. Thiên sư Ngô Ninh ở viện Bảo Thanh, Tây Sơn, Hàng châu.

Trước Sư khai đường lên tòa, có 2 Tăng cùng lúc đến lễ bái. Sư nói: 2 người đều lầm. Tăng nói. Sư liền xuống tòa.

7. Thiên sư Biện Long ở chùa Ung Hy núi Chi Đề, Phước châu.

Sư là người Minh Châu, xuất gia với Liễu Ngô Thiên sư ở chùa Linh Ẩn bèn được tâm ấn. Sư lên pháp đường bảo rằng: Nguy nga tướng báu lấp đầy hư không, thể kim cương không có gì phá hoại được, đại chúng lại thấy hay chẳng thấy. Nếu nói là thấy, mà thể thật tướng vốn không phải xanh vàng đỏ trắng ngần dài vuông tròn, cũng không phải pháp thấy nghe hiểu biết được. Lại làm gì mà nói thấy đạo lý. Nếu nói chẳng thấy là Đạo thì thật tướng nguy nga lấp đầy hư không kia vì sao không thấy - Vị Tăng hỏi: Như thế nào là 1 đường hướng thượng? Sư nói: Ở ngay dưới chân. Hỏi: Đó tức là bình thường đạp bước. Sư nói: Chớ nhận lầm. Hỏi: Như thế nào là thân kiến mật? Sư nói: Bày nguyên hình ra đó. Hỏi: Đó tức là chẳng mật (kín). Sư nói: Thấy cái gì.

8. Thiên sư Hy Viên ở viện Thụy Long, Hàng châu.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là gia phong của Hòa thượng? Sư nói:

Riêng tạ ơn Xà-lê mượn hỏi. Hỏi: Mượn hỏi tức là không thể không có gia phong thì thế nào? Sư nói: Lão ngữ gục.

*** ĐỆ TỬ NỐI PHÁP CỦA ĐẠO SƯ HẠNH NGÔN Ở BẢO TỪ KIM LĂNG.**

1. Nghĩa Năng Thiền sư ở núi Vân Cư, Hồng châu (đời thứ 9).

Sư lên pháp đường bảo: Không cần bắt đầu, Thượng tọa Kiều Trần Như trong nhà vì các Thượng tọa mà chuyển pháp luân đệ nhất nghĩa, có được chăng? Nếu tự tin là được thì tất cả đều tự trở về phòng mà tìm hiểu lấy. Sau khi Sư xuống tòa liền hỏi một vị Tăng rằng: Chỉ như Sơn tăng vừa rồi dạy Thượng tọa tham lấy Thánh tăng. Thánh tăng lại nói cái gì? Vị Tăng nói: Riêng tạ ân Hòa thượng nêu lại. Hỏi: Như thế nào là Phật? Sư nói: Tức tâm là Phật. Hỏi: Học nhân không hiểu xin Sư phương tiện. Sư nói: Phương tiện gọi là Phật hồi quang phản chiếu xem thân tâm là vật gì?

*** ĐỆ TỬ NỐI PHÁP CỦA THIỀN SƯ THÁI KHÂM Ở THANH LƯƠNG KIM LĂNG.**

1. Đạo Tề Thiền sư đời thứ 11 ở núi Vân Cư, Hồng châu.

Sư là người ở Hồng châu, họ Kim, lễ Thiền sư Minh Chiếu ở núi Bách Trượng mà được độ Sư khắp trải các thiền hội học tâm chưa dứt. Sau Sư gặp Pháp Đăng Thiền sư mà cơ duyên khế hợp nhanh khi ngài Pháp Đăng ở viện Thượng lam, thì Sư làm chủ kinh Tạng. Một hôm đứng hầu, Pháp Đăng bảo rằng: Này Tạng chủ, ta có 1 chuyển thoại về ý Tây Trúc đến, ông hiểu thế nào? Sư đáp: Chẳng Đông chẳng Tây. Pháp Đăng nói có giao thiệp nào? Đáp: Đạo Tề chỉ như thế, chưa biết tôn ý Hòa thượng thế nào? Pháp Đăng nói: Nhà khác tự có con cháu. Sư do đó hiểu nhanh chỉ ấy. Trước Sư ở viện Đông Thiền tại Quân châu. Vị Tăng hỏi: Như thế nào là Phật? Sư nói: Ông là ai? Hỏi: Gai gốc trong rừng không đờng ra thỉnh Sư phương tiện vì con nói? Sư nói: Ông định đi đâu? Đáp: Bao lâu chẳng đến đây. Sư nói: Lỗi lẽ nhàn. Hỏi: Khi chẳng khỏi luân hồi, chẳng cầu giải thoát thì như thế nào? Sư nói: Lại từng hỏi Kiến Sơn chăng? Đáp: Học nhân chẳng hiểu xin Sư phương tiện. Sư nói: Tha ông 30 gậy. Hỏi: Như thế nào là Tam bảo? Sư nói: Ông là Bảo nào? Hỏi: Như gì? Sư nói: Đất gỗ ngói đá. Sư kể ở viện Song Lâm tại Hồng châu, sau ở núi Cư Vân, 3 chỗ mà nói pháp, ngữ yếu, sư tập Huyền đời xưa được lưu truyền khắp nơi, đâu không chép hết. Năm Chí Đạo 3 (Đinh Dậu) tháng 9 thì Sư có bệnh. Ngày 08 giờ thân Sư khiến đánh chuông tập chúng. Duy-na bạch rằng: Chúng đã tập xong. Sư nói:

Lão tăng trú trì 3 nơi hơn 30 năm, mười phương huynh đệ đều cùng đến nói thoại. Chủ sự đứng đầu siêng tâm giúp Lão tăng. Ngày nay lửa gió bức nhau, riêng cùng mọi người thấy nhau, các người lại thấy chăng? Ngày nay nếu thấy là phương tiện sau cùng, các người hưởng chỗ nào mà thấy, hưởng vào chỗ 4 đại 5 ấm mà thấy, 6 nhập 12 xứ mà thấy. Trong đó nếu thấy thì có thể nói trong núi Vân Cư 20 năm kể hậu học có nhờ cậy. Sau khi ta tịch rồi thì sơn môn đại chúng hãy giao cho Khế Hoài khai đường làm trú trì, mọi việc nên siêng năng mà làm, ai nấy nên rất nỗ lực, trân trọng. Đại chúng vừa tan thì Sư viên tịch, thọ 69 tuổi lap được 48. Nay tháp Sư vẫn còn ở núi ấy.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiên sư Pháp An ở viện Báo Ân, Kim Lăng.**

1. Thiên sư Đạo Kiên ở chùa Thê Hiền, Lô Sơn.

Có quan hỏi rằng: Con cháu nhận Kim Lăng bày trận đánh nhau giết người vô số lại có tội không? Sư nói: Lão Tăng cứ xem thử. Hỏi: Như thế nào là ý Tây Trúc đến? Sư nói: Bày sớ ở Tá lý, không gió sớ dậy. Hỏi: Như thế nào là cảnh Thê Hiền? Sư nói: Thê Hiền có cảnh nào?

2. Thiên sư Tuệ Thành đời thứ 14, ở chùa Qui Tông, Lô Sơn.

Sư là người ở Dương châu, họ Thôi. Thuở nhỏ xuất gia, ở viện Minh Thủy, Phủ Châu mà thọ Cụ giới. Sư đi du phương duyên khế với ngài Tuệ Tế Thiên sư mà được ngâm thừa tâm ấn. Sư cất am ở Dư Phong tại Lô Sơn. - Nam Thuần Hóa 4, tháng Mạnh Hạ, ngài Hòa thượng Nhu Quy Tông viên tịch, quận Mục cùng Sơn môn đồ chúng 3 lần thỉnh Sư mở pháp trú trì. Trước Sư lên pháp đường chưa ngồi tòa thì bảo chúng rằng: Trời người được Đạo đây là chứng, mặc tan đi, đã là khắp trong đó. Nếu ai chưa hiểu thì xin nêu ra, ta mới lên tòa. Có Vị Tăng hỏi: quận chủ đến chiếu Thiên Sư nói: Pháp. Sư nói: Ta chẳng bằng ông. Hỏi: Như thế nào là Phật? Sư đáp: Như gì chẳng phải. Hỏi: Như thế nào là ý Tổ sư Tây Trúc đến? Sư nói: Không biết. Sư lại nói: Hỏi thoại lại ở các Thượng tọa, hỏi đến cùng kiếp cũng chẳng được (hết), Sơn tăng đáp: Đến cùng kiếp cũng chẳng kịp. Vì sao thế, vì các Thượng tọa có bốn phận phải viên mãn (cùng khắp) mười phương nêu xưa nêu nay, cho đến chư Phật cũng chẳng dám đối gạt (làm lầm lẫn) các tướng tục. Gọi đó là đánh phóng quang trợ phát các Thượng tọa. Do đó mà nói: Mười phương pháp giới có các hữu tình niệm niệm muốn chứng quả Thiệt Thệ, người ở tượng phu thì ta cũng thế, sao được tự

khinh mà thối lui. Các Thượng tọa chẳng cần thối lui tin lấy rồi (mà) thối. Tổ sư Tây Trúc đến chỉ nói thấy tánh thành Phật, ngoài ra các nói chẳng bằng nói này, lại có phương tiện kỳ đặc, nêu giống các người rõ ràng ghi nhớ lấy, đến các phương chẳng nêu lầm. Đứng lâu, trân trọng - Ngày khác Sư lên pháp đường, Vị Tăng hỏi: Chỗ chẳng thông gió như thế nào qua được? Sư nói: Ông từ đâu tới? Vị Tăng nêu lời ngài Nam Tuyên nói: Bình đồng là cảnh, trong bình có nước, chẳng được động cảnh, đem nước lại đây cho Lão tăng. Đặng Ấn Phong liền nắm bình rót nước ra. Nam Tuyên bèn thôi. Sư nói: Đặng Ấn Phong rất kỳ lạ, cần phải rót loạn. Sư tiếp theo bước chân của Qui tông 14 năm, thường tụ tập hơn 500 người. Năm Cảnh Đức 4, ngày 18 tháng 3 Sư lên pháp đường từ già chúng an nhiên mà hóa thọ 67 tuổi, lập được 52, chôn toàn thân trong tháp ở núi này.

*** Đệ tử nổi pháp của Thiền sư Diên Qui ở viện Trường An, Lô châu trước đây.**

1. Thiền sư Biện Thật ở viện trường An, Lô châu (đời thứ 2).

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là ý Tây Trúc đến? Sư nói: Thiếu Thất Linh Phong ở Cửu Tiêu.

2. Thiền sư Dụng Thanh ở chùa Hải Hội, núi Vân Cái, Đàm châu.

Sư là người Hà châu, họ Triệu. Ở trong châu này mà xuất gia, dốc chí cầu pháp, xa xôi tham vấn ngài Trường An mà ngầm kế Tông chỉ. Trước Sư ở núi Đông Bình, Thiều châu. Niên hiệu Thuần Hóa 2, Tri quân Đàm châu là Trương Mậu Tông thỉnh Sư ở Vân Cái - Vị Tăng hỏi: Có 1 người ở dưới đáy giếng cao vạn trượng làm sao ra khỏi? Sư nói: Lại mừng được gặp nhau. Hỏi: Đó tức là xuyên mấy thấu trắng mà đi. Sư nói: Việc của trời 33 thế nào? Làm gì việc của trời 33? Vị Tăng không đáp được. Hỏi: Thế nào là cảnh Vân Cái? Sư nói: Ngoài cửa 3 tuổi giếng. Hỏi: Như thế nào là người trong cảnh? Sư nói: Cậu bé làm con. Sư có tụng dạy chúng rằng:

Khẩu quyết khóa Vân Cái

Định bàn đều nát óc

Võ tay theo Huyền không

Mây sương trắng núi Tây.

Vị Tăng hỏi: Như thế nào là khẩu quyết khóa Vân Cái? Sư nói: Khấp trời khấp đất. Hỏi: Đó tức là có người đá điểm đầu lộ trụ võ tay. Sư nói: 1 bình nước sạch 1 lò hương. Thưa: Đây cũng là ếch ngồi đáy

giếng. Sư nói: Làm phiền đại chúng. Sư thường tiết chế ăn uống 2 thời chỉ theo chúng mở bát ra mà thôi, hoặc trải năm tháng Sư cũng không màng ăn mặc không ngại làm việc, có thừa thĩnh thì nhất định mở bìa cho dù no mà không cố chấp. Năm Chí Đạo thứ 2, ngày 2 tháng 4 Sư có bệnh mà mất. Trà tỳ xây tháp mà thờ ở núi này.

Thiền sư Hành Tư đời thứ 11.

- Đệ tử nối pháp của Đại sư Minh Ngạn ở viện Trường Thọ, Tô châu.

1. Pháp Tê Thiền sư đời thứ 2, ở Trường Thọ.

Sư là người Vụ châu, họ Đinh. Mới đầu Sư giảng hai luận là Bách

Pháp và Nhân minh, sau đó gác việc thuyết giảng mà đi du phương, thọ tâm ấn với ngài Quảng Pháp Đại sư. Năm Kiến Long thứ 2, Quảng Pháp mất thì giao cho Sư làm trú trì. Tiết sứ là Tiền nhân phụng lễ trọng xin Sư bày chân yếu. Có Bách Pháp tọa chủ hỏi rằng: Thỉnh mạng Lệnh công 4 chúng vân tập, hưởng thưởng Tông thừa thỉnh Sư nêu nói. Sư nói: Bách pháp minh môn luận. Hỏi: Rốt ráo thì thế nào? Sư nói: Tất cả pháp vô ngã. Hỏi: Lão Mẫu ở thành Đông cùng Phật đồng sinh vì sao không thấy Phật? Sư nói: Không thấy tức Đạo. Hỏi: Đó tức là thấy. Sư nói: Bào lão ở thành Đông đồng sinh - Năm Thái Bình Hưng Quốc thứ 3 (Mậu dần) Sư bỏ chúng đến viện này lập thất riêng mà ở - Năm Hàm Bình thứ 3 (Canh tý) ngày 11 tháng 12 thì Sư thị tịch, thọ 89 tuổi, lập được 72.

